

# NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ  
BẢY 28 OCTOBRE 1939,  
SỐ 185 — GIÁ 0\$10.  
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :  
80, ĐƯỜNG QUAN-  
THÀNH - GIẤY NÓI 874



THƯ VIỆN  
TRUNG ƯƠNG  
563

## NGÓ' NGÀN

— Anh đi dâu dầy?... Đi bán dầy à?... Đi chơi  
mát dầy à?... Hay đi dự tiệc?...

# LU'ÔNG NGHI BỔ THẬN LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, rớt qui đầu...  
Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết - sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !  
Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

## Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 - Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dễ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

## Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

## Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) - Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đáu đáu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

**0.12**  
**0.07**  
**0.005**

0.01  
 0.01  
 0.005

ôi đỏ (HAVANE)  
 thêm thuế phòng thủ

ôi xanh  
 thêm thuế phòng

**TUYÊN BUON TẠI  
XU AN-DE-RI**

**Biểu về số Đông-Dương**  
và thi hành hạn đặc biệt từ nay đến 5 Novembre  
**Mua một biểu một**

Nhà thuốc AN-HOÀ 20 Hàng Than Hanoi lúc danh về khoa chữa bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam, Tê phù, đàn bà sản hậu phù và bệnh nghiện thuốc phiện lại mới nghiên cứu ra thứ thuốc lậu mủ, công hiệu lạ thường nhất định đặt tên là « Thuốc lậu 1939 » bất cứ mới lâu, thật nhiều mủ cũng chỉ 2 ngày thì sạch, dễ uống, không đau bụng đi ngoài, không buồn nôn. Muốn để hết thấy các bạn thanh niên biết sự linh nghiệm cấp kỳ của thứ thuốc này, nhà thuốc nhất định thi hành lệ « Bán một biểu một » từ nay đến 5 Novembre. Về to 1p 00, về nhỏ 0p 60. Mua về to biểu về to, về nhỏ biểu về nhỏ. Sau khi dùng thuốc An-Hoa khỏi hẳn, bệnh nhân chỉ phải biểu lại nhà thuốc một bức thư khen kể rõ trước đã dùng những thuốc nào mà không khỏi sẽ được biểu một vé số Đông-dương.

**Mấy thứ thuốc sau đây đều bán nguyên giá**

Thuốc cấp cứu « Cứu Tiên Hoàn » 0p40 chữa bị đuối, đuối giết 15, 20 phút khỏi ngay. Nếu đuối ra máu đặc hay loãng buốt phải dùng ngay thứ « Tiên huyết linh đơn » 0p50 với 1 hoàn « Cứu khổ » 0p30 sau mấy giờ chỉ hẳn máu. Sau khi khỏi lậu nước giải có nhiều vẩn trắng giải loãn poan, đái nóng, ăn độc giao hợp lại dính vit quy đầu, bệnh như phọc bát, phải dùng « Bạch chỉ hoàn » số 9 1p20 sẽ thấy đái ra nhiều vẩn và hết hẳn. Nước giải trong veo, sau dùng luôn vài bữa ngày « Tuyết trùng lậu » số 5: 1p20 thì tha hồ ăn độc không phát lại.

**Thuốc An-Hoa chữa nghiện có tài vô địch**

Thuốc dễ uống, không vật, nhẹ 2, 3 chai, nặng 6, 8 chai. Bán lẻ 1p50 một chai. Sau khi khỏi phải dùng ngay 4, 5 ngày « Sâm Nhung Trừ Căn Giới Yên », hộp to 2p00, nhỏ 1p20. Chủ nhân đã chữa cho nhiều quan đại thần nên đã được thưởng « Nhị hạng ngà tiền » từ 1937. Muốn để hết thấy bạn nghiện khỏi hẳn thuốc Cai An-Hoa với những thứ thuốc nói khéo hẳn hiệu lại cho phát hành hai vạn cuốn « Bả Yên Hà » để biểu không.

ĐẠI-LÝ: Saigon: Mai-linh. PnomPenh: Võ lý Tông, Quý-Lợi A. Hai-phong: 60 Doumer. Cần thêm nhiều đại-lý.

Rõ sẹo, lồi lấm, lang, son, vết thâm sứt hết bằng điện hay thuốc  
2p.00, 3p.00 mỗi hộp.

Răng trắng, vú nở tròn đẹp mãi, da trắng mịn tươi,  
thân thể đều đặn, uốn tóc, nhuộm tóc, bằng điện rất đẹp.

**Massage 'électrique**  
**soa nắn điện**

Làm cho da tươi, đi nắng không bắt đen, đánh kem phấn nhiều không hư hại da, không sinh ra tàn nhang giòm má. mụn sần trên mặt được, da không khô bạc, lỗ chân lông không đóng, nhỏ trắng đẹp da. Soa nắn điện ích lợi cho da nhiều lắm. Giá từ 2p.00 trở lên.

Mlle Elienne Hà chuyên-nghiệp khoa trang điểm,  
Mỹ và Anh giúp các bạn rất vừa ý.

**CHỈ DÙNG LÀM ĐẸP** — Cách trang điểm, cách chọn màu phấn cho hợp, thoa cho mịn, và cách tự ý làm massage (soa nắn) lấy cho người thêm đẹp theo lối Mỹ, soa nắn mặt và người. Giúp cho da đi đẹp và thân thể son sấn sinh tươi, v. v...

**MIY, - VIEN AMIY**  
FONDÉE EN 1936  
26, Phố Hàng Than — Hanoi

Viện sửa đẹp người bằng điện và thuốc  
khai-trương trước nhất tại xứ Đông-pháp

CÁC MÁY ĐIỆN AU MỸ TỖ SỬA CHÂN TAY, MẶT  
MÌNH (corps). VÚ CHO ĐẸP HOÀN TOÀN. GIÁ RẺ  
**SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS**  
Massage, Maquillage & Manucure Modernes Éléphants

**Euquinol**

Thuốc sốt trẻ con, chuyên trị các bệnh sốt rét, sốt nóng, sốt  
lên sỏi, sốt mọc răng. 0p.10 một gói

**Sirop Saint - Rémi**

Thuốc ho trẻ con, chuyên trị các bệnh ho gió, ho gà, làm cho  
mát phổi, tiêu đờm. 0p.45 một lọ.

Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

52, Bd. ĐÔNG - KHÁNH, HANOI — Tel. 454

**Blouson - Pull'over - Chandail...**

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa  
lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu.  
Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

**PHUC - LAI**

87-89, ROUTE DE HUÉ

HANOI

**CHỈ GIÙM**

**Ai mắc bệnh lao**

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc  
khắc, ho có đờm trắng, xanh vàng,  
hôi thối, bình nhơn có khi bị hành  
nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây,  
Nam không dứt, nên uống thuốc gia  
truyền của cụ Trịnh Hải Long (nội  
tử ông đốc học hào). Thuốc đã cứu  
đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ  
(thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua  
thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH-VÂN-HÀO, Directeur Ecole  
Villa n. 110 rue Vassoigne  
Tândinh, Saigon

**ÔNG NGUYỄN - TIẾN - LĂNG**

vừa được thưởng Médaille Hàn-lâm-  
siên văn chương Pháp, mới soạn 2  
cuốn sách :

1.) DANS LES FORÊTS ET DANS LES  
RIZIÈRES, tiểu thuyết Pháp văn lời  
văn Tày thực chất chuốt, gồm hết tinh  
thần phong tục nước Việt nhà. Giá 0p90,  
thêm 0p.08 cước.

2.) TIẾNG NGAY XANH, tiểu thuyết  
Quốc-văn là phong cảnh nhân vật từ đẽ  
đó đến miền sơn cước. Giá 0p35, thêm  
0p06 cước.

EDITIONS HUONG - SON

97, Rue du Coton — Hanoi

Ở xa trả tiền bằng tem poste cũng được

**CÁC CÔ TRUNG THÀNH... VỚI SÁP GUITARE**

Trung thành đây là đặc biệt đối với thứ sấp GUITARE giúp  
các cô đi xam chiêm... Vì sấp ấy bền và hôn không có vết. Bán ở  
các hiệu bán phấn và nước hoa. Sáp GUITARE có 16 màu tươi  
đẹp. Ông dùng thử một tháng 0p.30. Ông nhơn 2p.50 và 1p.20.

Đại - lý độc quyền khắp Đông - Dương :

COMPTOIR COMMERCIAL 59, phố Hàng Gai — HANOI

HAIPHONG : Có bán ở hiệu ĐÔNG-QUANG 48, Bd. Amiral Courbet.

**COURS** { **de FRANÇAIS**  
**du** { **& MATHÉMATIQUES**  
**SOIR** }

(à la Société d'Enseignement Mutuel, Hanoi)

par M M. VŨ ĐÌNH LIÊN, ĐOÀN PHÚ TỬ, TRẦN VĂN TUYỀN

1. — Cours de FRANÇAIS 1er degré (1ère et 2è années P.S.) ... 1\$00

2. — Cours de FRANÇAIS 2è degré (B. E. et D. E. P. S. I.) ... 1\$00

3. — Cours de MATHÉMATIQUES (cours complet du cycle P.S.) 1\$00

S'adresser à la

Rue des Éventails, n. 59 — Hanoi

# CƯỜI SỐ



Hanoi — Các chủ nhà hát cô đầu đang khiếu nại về thể lệ thi hành hiện thời bắt họ không được tiếp khách quá 12 giờ đêm. Có quan viên đi chơi khuya, đến còn uống nước, nói truyện rồi mới nghe hát, như thế cần nhiều thì giờ. Các cô đầu cũng đồng ý với chủ: quan viên xông xộc vào, không chuyện trò gì, hát xong rồi đi lập tức, thì còn đâu là giá trị cô đầu nữa!



Hanoi — Từ hôm thi hành luật mới kê trên, nhiều cô đầu hát bị thất. Vì các quan viên, thời giờ ít, không bằng lòng nhưng chỉ không hát được thật nhanh.



Hanoi — Cũng từ hôm ấy, phong tục ở xóm chị em cải cách nhiều. Điều cải cách can hệ nhất là: quan viên phải chỉ tiền trước. Chị em không thề, khi khách chưa có tiền trả, nhận « người va-li » như trước nữa.

Quá 12 giờ đêm, quan viên bất cứ là « va-li » hay không, bị bắt gặp trong nhà cô đầu đều làm cho chủ họ phải phạt cả.

của Tô Tử

# Người

## Ngó qua Đông dương

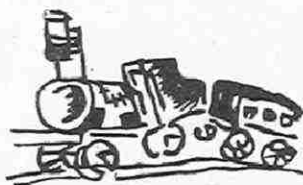
**B**ÀO Le Courier d'Haiphong gần đây có nói đến bà Mona Gardner, một nhà làm báo Mỹ, đã ghé qua Đông dương. Trong 15 hôm, bà đi từ Bắc vô Nam, bà cố nhìn, cố quan sát. Rồi bà viết sách nói đến Đông dương.

Mười lăm hôm, kể thì cũng ít quá. Thế cho nên, những điều nhận xét của bà, phần nhiều là sai nhưng đầu là ngộ nhận nữa, cũng vẫn có vẻ ngộ ngộ tức cười.

Hảiphong, cái hải cảng ta vẫn tự hào là đẹp ghê gớm, bà ta cho là một cái cảng nằm trong bùn, và buồn như chậu cát: một con tàu nặng về kiểm đường đi trong lau sậy, phở sá như ngã cả, người như ngồi yên không buồn làm gì hết, và một số đoàn vô lý đến nỗi nói bà sùng đồ đầu.

Thế rồi bà đạp xe lửa lên Hanoi. Và bà nhận thấy nó chậm chạp quá: có 100 cây số mà phải đi đến 5 giờ rưỡi, hề gặp ga là đứng lại hàng nửa giờ để cho hành khách nói chuyện gẫu.

Ý chừng bà ta đi phải chuyến tàu vét mà đến những người quen tính như ta gặp nó cũng dám ra tức miah



nữa là một người Mỹ, quen đi những chuyến tàu nhanh như chớp.

Trong khi ngồi tàu, bà ta quan sát. Và bà ta thấy vô số nhà thờ đạo Thiên chúa. Ở một ga kia, bà đếm đến 13 nóc nhà thờ bằng gạch, bằng đá, cửa đóng kín, và vờn đầy những cổ đạo bện áo trắng. Đó là một sự chứng

mát, vì mỗi cái nhà thờ ít ra cũng tốn đến năm ngàn bạc, và một người nhà quê chưa kiếm được một đồng bạc một tháng.

Ở Hanoi bà đi Huế. Theo bà, thì thường tàu chậm chỉ 40 giờ thôi. Nhưng hôm ấy, tàu bị ã, và không ai biết làm gì hết. Mãi sau bà mới gặp một người trần truồng, đeo con dao ở thắt lưng và một cái nút chơi sấm banh cũ sỏ vào lỗ tai đến mang va ly hộ bà.

Bà bèn sang tàu khác đến Huế. Một điều quan sát đáng kể nhất của bà, là các quan Annam, các ông thường thư, giống nhau quá, giống nhau đến nỗi mỗi ông phải đeo trước ngực một cái thẻ ngà để tên tuổi mình, nếu không thì nhầm lẫn ông họ ra ông kia ngay. Bà đi thăm các lăng tẩm ở Huế, một mẹ bảo bà rằng mình là vợ vua Minh Mạng và nói chuyện với bà về văn thơ, về màu áo của mình hòa hợp với màu hoa. Đến khi bà hỏi đến công cuộc từ thiện, đến số công nho về sự giáo dục dân chúng, đến cách trị thủy hay đến những sự tiến bộ về nghề nông, thì không có ai trả lời được cho bà cả.

Ở Saigon và ở Cao mên cũng thế, không thấy làm được cái gì ra hồn, dân gian chết đói dần và cả đến Angkor, chưa được chùng nào thì voi rừng lại đến phá chùng nấy.

Trái lại, ở ben Sam, cái gì cũng khá. Xe lửa tốt hơn và có tổ chức hơn, (trừ ra rau sà-lách bán không được ngon bằng) đến giáo dục dân chúng khá hơn nhiều.

Ấy đại khái, nhà làm báo Mona Gardner cho chúng ta biết đến Đông dương của ta như thế. Thật chẳng khác gì nhiều văn sĩ khác, đi đến tra ở Đông dương trong những bữa tiệc lớn, đầy đủ và kết luận rằng dân Đông dương giàu và đồ ăn rất ngon. Hay cái anh chàng nào báo Đông dương không có bò mà chỉ có châu chấu to bằng bắp chân một.

## TAI RAP MAJESTIC

Thứ tư 1er Novembre (Toussaint) từ 9 giờ sáng  
BUỔI CHIỀU ĐẶC BIỆT CỦA ĐOÀN ANH SÁNG

### La Fille du Bois Maudit

một phim màu tuyệt đẹp! những cuộc báo oán khủng khiếp! một chuyến tình cảm động - Sylvia IDNEY, vai đào yểu chuông của mọi người sấm vai chính. Henry HATHAWAY đàn cello, (Hathaway chính là người đã đàn cảnh phim « Les trois lanciers du Bengale ».

Chàng những giá vé hạ hơn ngày thường từ 20 đến 115%, lại còn biếu từ 1 đến ba vé Tombola Ánh Sáng.

NÊN MUA VÉ NGAY TỪ BÂY GIỜ, vừa chọn được chỗ ngồi tốt vừa khỏi bị chen chúc trước cửa rạp như lần trước.

Hỏi tại Đoàn sở Ánh Sáng số 21 phố Richaud

Hộp thư Ánh Sáng - Hai bạn Triết Thái và Ngô Nguyễn Phúc làm ơn cho biết biên này ở đâu? - Xoan.

# Va viêc

## Ủ liêu, phai đào

**NGHỊ ĐỊNH** ông Thống sứ ngày 22-5-39 về các nhà ã đào trước định sau một năm mới thi hành. Các ông chủm, cụ chủ đã há hê đượ: chút dĩa, nghĩ rằng còn nhiều « trạ cười thân đóm », nhĩ là của nhĩu bạc trắng chấy vào túi riêng, mặc cho con em chịu tiếng hoa tàn...

Nhưng đột nhiên như tiếng trống châu lúc mười hai giờ trưa, có tin đến 22 tháng sau, sẽ thi hành đạo luật không thương thân may trắng kia. Các ông chủm, bà chủ đành họp nhau lại và làm đơn thỉnh cầu, y như ông nghị Tô Văn Lượng ngày xưa vậy. Thỉnh cầu rằng:

- 1) cho phép nhà ã đào mở cửa đến 3 giờ sáng;
- 2) tiền công các con em nhiều ít tùy theo tiền thu đượ: của chủ;
- 3) ã đào không cần cho số thợ;



4) nhĩng quân ca sẽ đứng lên chịu trách nhiệm về việc giữ gìn các con em.

Ấy chỉ có thế.

Rất ít điều và rất giản dị.



### BOM

**THẦY** — Anh kể cho tôi nghe một vài thứ bom?

**TRÒ** — Thưa thầy bom hơi ngạt, bom nổ, bom cháy và..... bom... xu nữa a.

**THẦY** — ???

Nhà nước sợ chủ bóc lột các con em nên buộc phải có số thợ, phải có tiền công nhất định. Bây giờ các cụ chủ xin bỏ điều đó buộc ấy đi, sẽ cam đoan không bóc lột con em nữa: chính phủ còn đợi gì mà không tin lời bảo đảm chắc chắn ấy.

Còn về việc giữ gìn các con em, thì không cần chính phủ lo hộ, các vị quân ca sẽ ra tay. Quan viên nào chột nhả vị quân ca sẽ đến rĩ tai: «Không đượ đầu, đừng đi xa quá.» Và nếu quan viên không nghe, cứ đi xa quá, thì vị quân ca sẽ đòi giạn lời đình, không thêm ời đến nữa, chạy ra ngoài đường cho bỏ giạn.

Hoàng Đạo

# NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

## TUẦN LỄ

**Pháp-Đức chiến tranh** — Trên mặt trận vẫn yên, chỉ có những đại bác và quân tuần tiễu hoạt động. Mặt thủy và tuyến không cũng không có trận nào quan trọng. Song Đức đương sửa soạn để khởi thế công, chừng toàn lễ sau sẽ dùng hết hải lục và không quân để mở một cuộc tấn công kịch lớn. Hitler đã triệu tập các lãnh tụ Quốc xã ở khắp nước Đức về Berlin để họp một Hội nghị quan trọng, bàn về cuộc tiến công và chính sách đối ngoại.

Nga tuyên bố đương trong lập, không giúp Đức về mặt quân sự.

Nga đương sửa soạn một cuộc trong căn ý kiến để sáp nhập vào Nga những đất đai mới chiếm cứ ở Ba.

Đức sắp lập cho Ba-lan một chính phủ độc lập, lấy Varsovie làm kinh thành.

Anh-Pháp-Thổ đã ký hiệp ước tương trợ, mục đích để triệt đường liên của Nga-Đức xuống miền Balkans. Còn cuộc điều đình Nga-Thổ đã thất bại; Nga yêu cầu Thổ đứng trung lập nếu Nga có chiến tranh với các nước dân chủ.

**Tuyển nhân công** — Tại Hà-nội và các tỉnh hiện đương mộ những người không có nghề chuyên môn. Những người ấy đều đượ coi vào hạng nhân công, cách tuyển cũng như tuyển lính. Khi đượ tuyển, đượ hưởng 10p., đượ nuôi ăn ở, mặc quần áo lính và lương mỗi ngày 0đ.25. Qua một thời kỳ tập sự ở đây, những người đượ tuyển đi Pháp để làm việc trong các xưởng thợ thì gia quyến sẽ đượ hưởng mỗi tháng 3đ.50 phụ cấp và mỗi con đượ 1đ. một tháng.

Những người này cũng đượ miễn sưu như lính.

**Con các giáo viên đượ miễn học phí** — Có tin nay mai con các giáo viên và các viên chức thuộc ngạch

Học chính Bắc kỳ, hiện đang tại chức hay về hưu, hoặc đã mất trong khi làm việc, đều đượ miễn học phí.

Khiêu nại việc thi hành thuế lệ ruộng cho nhà hát cổ đấu — Các chủ nhà hát cổ đấu ở Hà-nội vừa mới khiếu nại việc cấm các nhà hát tiếp khách qua 12 giờ đêm, cho rằng thuế hạn đượ như thế ít ỏi quá, sẽ có hại lớn cho sự làm ăn của họ, và xin giảm hạn đến 2, 3 giờ sáng.

**Bãi chữ: công sứ ở ba tỉnh Phú-yên, Phan-rang và Quảng-trị** — Vì chiến tranh nhiều nhà cửa bị phá hủy ra đi nên chức công sứ ở ba tỉnh Phú-yên, Phan-rang, và Quảng-trị nay tạm bãi. Ba tỉnh ấy phải phụ thuộc vào các tỉnh Bình định, Khánh hòa và Thừa thiên.

**Tổng lý đượ phép mua súng** — Không những các làng đượ phép mua súng để giữ gìn sự trị an mà cả tổng lý cũng có quyền đượ mua, song phải do quan sở tại xét chọn kỹ, và xứng đáng mới đượ phép. Mọi số tổng lý có thể đượ mua cách mạng súng không mất tiền mua.

**Nhiệm, đáng viên công sản bị phạt tù** — Trong số 9 người ở Hà-nội mới đây bị bắt giam vì can tội tàng trữ cá: sách báo để tuyên truyền công sản và sách báo bị cấm thì 3 người bị phạt từ 2 đến 3 năm tù và 100 quan, trừ ông Nguyễn mẫu Chất đượ trắng án.

Bị phạt 3 năm tù và 100 quan: Triệu hay Liễn, Nguyễn Văn Phức và Trần Đức Sắc; 2 năm tù và 100 quan: Trần thị Chi, Nguyễn Văn Xảo, Văn Liên Dũng, Nguyễn Đình và Vũ Canh-Huy.

# CÂU CHUYỆN hàng tuần

**N**GUỜI đượ báo có cảm tưởng rằng trên Âu chiến mới còn ở thời kỳ ngoại giao.

Ngoại việc xâm lược Ba-lan ra, đôi bên hiện như đang tìm thêm vấy cánh, trước khi quyết liệt đánh nhau.

Đức thả lầu ngẫm đi đánh đả lầu buồn? Đó chỉ là một hạnh vi đề dương oai với các nước trung lập. Đức cho máy bay sang rém bom xuống mấy hải cảng Anh, cũng chỉ có mục đích ấy, chứ vị tất đã phải Đức muốn đe dọa Anh và Pháp. Vì muốn đe dọa thì sao không ném bom tàn phá London và Paris?

Những hạnh vi của Đức ta thấy rút rế lầu, hình như lam cho qua quít đề còn lợi. Vì có lẽ Đức chẳng lạ rằng nếu mình làm quá thì nể nào Anh-Pháp cũng trả lời lại ngay mà cũng thả máy bay sang tàn phá Berlin và các thành phố lớn của Đức.

Nhưng không, ngoài mấy quả

bom Đức rơi xuống bên, ngoài mấy chiếc máy bay Đức cũng rơi xuống bên, ta chưa thấy một cuộc tàn phá nào bằng đoàn máy bay nặng. Ta chả nên nghĩ đến chuyện nhân đức la n gì, chiến tranh bao giờ cũng chỉ là ch ẽ ra tranh. Và ta cũng chả nên nghĩ đến chuyện sợ sệt, đã đánh nhau, còn ai sợ ai, nếu đôi bên cùng sợ nhau thì đã chả có chiến tranh.

Đôi bên chỉ đợi kết quả cuộc ngoại giao của mình.

Có thể nói trận ngoại giao, vì hiện đôi bên đương dùng hết khí giới mẫu nhiệm trong trận quyết liệt ấy.

Việc ngoại giao giới đôi bên chú trọng đến nhất là việc trung lập của Mỹ. Mỹ ừ đứng trung lập, nhưng có thể cứ bán khí giới cho cho các nước đương đương Âu chiến không? Đó là điều quan trọng mà hiện giờ ở Nghị viện Mỹ người ta đương tranh luận. Nếu phe « bán khí giới » thắng thì tức là Anh Pháp thắng vì tuy Mỹ bán khí giới cho cả đôi bên,

nhưng cũng như chỉ bán cho Anh Pháp, cái biên Đại-tây-Dương đã hầu hoàn toàn ở dưới chủ quyền của hai nước.

Trước tình thế ấy, Đức không chịu bó tay ngồi đợi kết quả Đức đã hành động: đánh đắm tàu buôn Anh và cả tàu buôn các nước trung lập nữa. Như đề bảo cho Mỹ biết rằng: không yên ổn mà chờ khi giới qua Đại-tây Dương đượ dau! Thà dùng bán còn hơn. Rồi xem Mỹ có nao lòng không? Thiết tưởng kết quả mấy tuần nay về những công trình của lầu ngẫm Đức chưa đủ làm Mỹ bận tâm. Mà bán khí giới « tiền ngay » cho các nước đương cần khi giới là một món lời to cho Mỹ, khó nỗi Mỹ bỏ qua đượ.

Cái ông Mỹ giàu sự ấy đã đượ và sẽ đượ mãi mãi người ta yêu quý. Chẳng thế mà tháng trước Đức trừ trừ, sau khi đã gửi tối hậu thư, không dám quyết liệt tàn phá thành Varsovie như ý Hitler đã định, sợ làm ông Mỹ ghê tởm, và ghét bỏ. Lại về việc đánh đả lầu Athénia — nó đả ngay hôm mới bắt đầu có chiến tranh — ông Goebbel vừa lên giọng hùng hồn trong máy truyền thanh đề đề vấ cho chính phủ Anh. Tại sao thế? Tại trong tàu Athénia có vai chặc ông hành khách Mỹ ch ẽ t đuổi.

Trái với Đức, Anh dùng một chiến lược khác đối với Mỹ: không dọa

nạt, không kêu ả. Nhưng khoe giàu. « Nếu Mỹ bán, thì Anh-Pháp mua ngay 5.760 chiếc máy bay ». Phải, đối với nhà buôn, chả cần chính sách nào làm phiền lòng hơn chính sách mua nhiều!

Về mặt bán đảo Balkans thì ngoại giao Anh-Pháp đã bắt đầu thắng một trận lớn: đượ Thổ-nhĩ-Kỳ rẽ phe với mình.

Ở đây tiền cũng đã thắng. Đối với lợi dọa nạt không đượ của Đức, Anh chỉ trả lời bằng thực sự: một đoàn tàu chiến Anh sẽ che chở bờ biển Thổ và một số tiền lớn Thổ sẽ đượ Anh cho vay ngay sau khi ký hiệp ước: bình bị.

Còn về mặt Balkan? Đức cũng vẫn đương chính sách dương oai: đánh đả lầu buồn để bắt các nước Thụy-điền, Na-uy, Đan-mạch phải sợ hãi cho tàu đi qua Kênh Kiel.

Về mặt này thì chớ rế bên nào sẽ thắng tuy bốn nước miền bắc vẫn rất có cảm tình với Anh và Mỹ. Là ở Nga đương làm hàng, và nếu Nga ch ẽ xong Phần-Lan thì cũng ch ẽ rõ số phận của các nước Thụy-điền, Na-uy, Đan-mạch ra sao. Mà ở một này thì chắc chắn là Nga hành động riêng cho quyền lợi Nga, chứ chẳng phải hành động để giúp Đức.

Khái Hưng

Phê bình « rất đúng đắn » một bài văn trúng giải nhất trong Cuộc thi Văn Chương của hội Khai Trí Tiến Đức năm nay

## TÂN NỮ HUÂN CA

**T**ôi vừa được đọc cái thi phẩm mới trong kho quốc văn mà hội Khai Trí mới rồi đã kén được.

Tân nữ huân ca.

Đó là một bài thơ lục bát khuyên dạy cách ăn ở cho phụ nữ đời nay. Văn thơ dùng làm phương pháp diễn đạt những lời giáo huấn.

Cái đẹp đi đôi với luân lý. Hai thứ ấy, đặt tay nhau bước ra từ một nơi trí và đức cùng được người ta khước trương.

Kết quả, thực lạ lùng.

Ta được hưởng một cái thú tinh thần rất quý báu. Lòng ta quên sầu muộn.

Ta thấy ta sung sướng vì bỗng nhiên vui sướng, và nếu sự vui tinh của ta ảm ỷ một chút, ta sẽ phải đau bụng vì cười.

Tác giả, ông Từ Long (xin lỗi! phải gọi là cụ Từ Long cho trang trọng) là một... cụ già. Cụ đã sống nhiều năm, từng trải việc đời và có một quan niệm rất sâu xa đàn bà.

Đàn bà (cụ nói thế) là mẹ người đời. Vậy, đàn bà là mẹ văn minh, bởi vì (cụ cất giọng thêm) không có đàn bà thì không ai đẻ ra văn minh, và văn minh sẽ không có.

Lời chỉ lý ấy diễn thành thơ lục bát, có những câu thú vị sau này:

Đàn bà là mẹ văn minh,

Không đàn bà bởi đâu sinh ra đời.

Muốn cho mạnh giống khôn nói,

Phải đem khuôn phép đức người nữ lưu.

Khuôn phép ấy là gì? Đó là cái gương cũ? Đàn bà phải có đủ từ đức:

Chi em trong bạn đồng bào,

Hãy đem gương cũ ngắm vào soi chung.

Đàn bà mà nết dũ không,

Dù cho dung với ngón công cũng thừa.

Dang là đáng dấp dẽ ưa;

Nếu không có nết, đẹp là đồ chơi.

Ngón là trò chuyện với ai,

Nết hư, lời nói hay mười, vứt đi.

Công là khôn khéo trăm nghề;

Nết kia dũ hỏng nghiệp chi chẳng tàn.

Cụ háng hái đứng về bên phái cũ. Người ta bảo là dặt lúi, nhưng cụ không cần. Cụ vuốt râu cười,

và gầy móng tay đến tách một cái tổ ý không cần ai. Cái cử chỉ ấy làm bắn ra một ít ghét kinh niên và một ít « thơ » trách bọn gái mới văn minh vội quá:

Từ ngày có cuộc lang thương,  
Phong trào ngoại quốc tràn sang nước mình.

Đến nay nữ giới tung hoành,  
Như dê vỡ nước như thành vỡ quai.  
Xò vào hình thức dạy tân,

Ham thanh chuộng lạ, bỏ gần tìm xa.  
Trăm điều bất chước người ta,  
Theo đường vật chất gọi là văn minh.

Còn như thói cũ người mình,  
Chê là hủ cũ, bụng rành không ưa.

Cụ cũng không bình hết thầy phép cũ. Cụ thấy trong khuôn phép giáo huấn ngày xưa cũng có đôi điều đáng chỉ trích, thì dụ câu: Nam nữ thụ thụ bất thân. Cụ cho cảm như thế không thể được, vì... sẽ ngạo trở cho việc buôn bán:

Như rằng thụ thụ bất thân,  
Nghĩa là trai gái không gần tay nhau;  
Nhưng khi buôn bán đôi trao,  
Nhê không có lúc người giao ta cầm.

Ta nhận thấy sự khổ tâm của cụ. Giá cụ nghĩ được cách khác, thì dụ đưa một ra đón lấy tiền thì người đàn bà sẽ bảo tồn cho cụ sự cách biệt trong nam nữ:

Ngoài cái nhược điểm mà cụ bắt dặc dĩ công kích đó, thì cô tục thực hoàn toàn Cụ dạy rằng cổ vẫn là nền móng của kim, và nền móng nghiêm khắc mà hay, còn đời bây giờ! Chào chào! con gái đều hồng tuổi!

Ta hãy khiếp sợ mà nghe mấy lời phê phán này:

Cổ thời nam nữ rất nghiêm,  
Lừa kia không dễ gần rơm khi nào.  
Kim thời giai gái dập dĩa,  
Thương luân, bại độ, nhiều điều khó coi.

Đến làm lẫn lữa, loạn đời,  
Mẽ vai chẳng biết người ngoài khó trông.

Cổ thời vật và nười chông,  
Kim thời thông thả ăn không ngồi rồi.  
Chắc mình sẵn có lương nười,  
Hết đi trò chuyện lại ngồi điềm trang.

Ấy là những sự lầm thương;

Còn nhiều điều nói mà thương thói đời.

Nhà thi sĩ trong lúc cảm hứng quá nhiệt thành, đã vì đạo đức mà bỏ rơi mất sự chính đôn trong thi văn: kẻ tiểu sinh này xin khép nép giữ cánh tay vung vẩy của cụ và nhắc nhở cụ rằng: chữ nghiêm với rơm nghe chưa được xuôi tai, một văn nghiêm quá, còn một văn rơm quá!

Nói thực ra — độc được khổ khầu lợi ư bệnh, phải không thừa cụ — nói thực ra, thơ của cụ còn nhiều chỗ « rơm » hơn nữa, nhưng cái vật ấy kể chi đến, đạo đức đáng trọng hơn nhiều.

Bởi vậy ở đoạn sau đạo đức được cụ phát huy một cách hùng hồn thêm, còn Nàng Thơ thì bị cụ tát cho những cái méo mắt. Nhiều đoạn đọc đến ta phải nhắm mắt lại, bưng tai lại (có người hôn sự cụ bị cả khừu quan lại nữa), nhưng lòng vẫn gồm sợ nhà trạng sư của loài thường.

Con gái đời nay dưới mắt cụ thực không còn hy vọng gì! Các cô càng đẹp bao nhiêu càng bị cụ ghét.

Giữ thương lòng thấm như sơn,  
Lọ bói đỏ chót như sơn tượng bà.  
Tượng rằng ơi thấy cũng ưa,  
Dụng công tô đẽm cho vừa mắt trông.

Chắc đâu rùng rợn đàn ông,  
Hiện nhân, quán tử nhìn không mỉm cười.

Vứt hộp phẩu và cây son môi đi! các cô ơi.

(Tôi nói câu ấy đề theo ý cụ hiền nhân quân tử của chúng ta đó thôi. Thực ra, nếu các cô nghe theo, thì tôi là người phiền muộn nhất).

Bồn phận người thiếu nữ thế nào, người con gái đối với gia đình thế nào, với xã hội thế nào, đại khái cụ đều vạch cho bọn quần thoa theo, và vạch bằng ngón tay nghiêm khắc, cái ngón tay có móng dài các cụ thường dùng để bấu trang sách chữ nhỏ và để gãi những chỗ ngứa nổi lên do cái bệnh nhân hạ (1). Đối với chồng,

(1) Tôi nói bóng dẫy, và nói có sắc: bệnh đó là bệnh ghê (xin lỗi), các cụ thường gọi nó là nhân hạ chi tật.



— Ông uống nhiều « cà-phê noa » nên mặt ông đen, phải không hở ông??

cụ dặn dò cẩn thận hơn. Cần thận và tha thiết. Ta đoán thấy cái ý muốn chỉ thành của cụ được thấy đàn bà coi chông như bực chũ. Cụ đọc sách thấy đàn bà một nước kia (ý chừng nước Nhật) khúm núm trước đức phu quân, cụ đâm thêm, và nêu lên làm gương cho bạn gái:

Lại như một nước bên đông,  
Đàn bà chẳng cãi máng chông khi nào.  
Coi chông rất qui rất yếu,  
Sát giầy, cởi áo, nung niu như trời.

Chi em muốn học nước ngoài,  
Văn minh như thế ai người dám chê.

Tôi cảm động sau khi đọc đoạn văn chân thực này. Tôi tưởng tượng ra một tấn kịch trong đó tác giả là một vai bất đắc chí, nhất là khi tôi đọc lại và ngẫm nghĩ đến nghĩa ẩn trong câu:

Đàn bà chẳng cãi máng chông khi nào.

Và tôi có riêng một chút cảm tình ái ngại với kẻ là m chông bị hất hủ.

Bài bình luận áng văn này đến đây tôi muốn kết liễu, vì chẳng còn gì nói thêm. Đại khái những lời dạy khôn đều theo một giọng đạo đức như thế. Công, dung, ngôn, hạnh, và tam tòng, đó là nết dũ, đó là đạo trời mà tác giả, một buổi nhân hạ kia, nâng chén rượu t, ngời rưng về trên giương, khê khê đọc cho con em học lấy.

Tập giáo huấn, nhờ có cuộc thi lập nên bởi những người trí thức và lụ khụ, được thành một thư gương treo trong một hội quan gần giống như một viện bảo tàng.

Bài tân nữ huân, mặc dầu có tiếng tán bóng lộn như một nước sơn phủ ngoài, cũng là một vật để cất vào bảo tàng. Một cái gương cũ đã mờ, ông chủ kèm thêm cổ hà hơi lên mặt kính. Ông lấy ống tay áo lụng thụng lau lên cho sạch bụi và thật thà bảo các bạn gái: soi đi!

Thấy vẻ trịnh trọng của một lũ ông già, bọn thiếu nữ bước vào. Các cô ấy mạo soi gương trong lúc khúc khích bầm nhau. Rồi, không nhia được, họ phá lên cười.

Các cụ lúc mà đi vì ngạc nhiên, và lắc đầu:

— Hồng! hồng! Con gái đời nay, hồng!

C'est écrit

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert — Namdinh

GRANDE EXPOSITION

de tissus Anglais dernier cri pour

HIVER 1939

chez LEMUR

14, RUE DES CUIRS — HANOI

L'homme difficile y trouvera sûrement son choix

# CÁI HÔN TRINH BẠCH

**Đ**ây là một truyện vai — một ông văn khôi hài rất ý vị — của nhà thi sĩ trào phúng Ý, ông Trilussa. Ông là một thi gia được công chúng Ý và các nhà phê bình chú ý đặc biệt. Giọng trào phúng của ông ngộ nghĩnh, sắc sảo, nhưng rất tự nhiên, không có ý gò gáp. Nụ cười nở trong những câu văn vui tình và sau cũng thành một tiếng cười ngọt ngào vì câu chuyện bất ngờ. Bài «Cái hôn trinh bạch» dịch đăng dưới đây để các bạn đọc Ngày-Nay thường thức một kiểu văn vai đậm đà và mới lạ của nhà văn ngoại quốc ấy.

**M**ột đêm kia dưới trời sao ở Trinita dei Monti, nhà điêu khắc C. ngo cho tôi biết những nỗi thương tâm của mình. Anh chàng mê một vị công chúa Nga, cháu gái Nga hoàng, một bức nhan sắc trong các người như sắc nhất ở kinh thành Pétrograd: nàng là người hơi bí mật, tên nàng nghe êm dịu như một tiếng thở dài: Sophia; nhưng họ của nàng lại nghe như bài tập đọc cho những người nói lắp: Krataclastoff.

Nhà điêu khắc rất cần mặt bảo tôi rằng đã ba tuần lễ nay sáng nào cũng đến thăm anh chàng làm việc ở phố Margutta.

Tôi hỏi:

— Đã ba tuần lễ nay? Thế mà anh chưa đi tới đoạn kết tối cao?

Anh chàng trả lời:

— Phải. Anh nghĩ xem: ngay từ hôm đầu tiên, tôi vừa biểu lộ một chút cảm tình hoàn toàn vô tội, nàng công chúa đã bảo tôi: — Xin ông kết rõ cho rằng tôi yêu chồng tôi và chỉ yêu có một mình chồng tôi thôi. Tôi là người chung hậu với chồng; đối với ông, tôi không cần đến rằng tôi có cảm tình với ông, nhưng ông nên biết rằng ông đừng mong được ơn huệ nào của tôi hết. Chỉ có một điều này tôi cho ông được hưởng, là hôn lên má bên trái của tôi, đây này (nàng lấy ngón tay bé nhỏ của nàng trên đó lóng lánh một viên ngọc, trở cho tôi đúng chỗ má) hôn chỗ này này, ông biết chưa?

Tôi hỏi bạn:

— Thế anh không tức khặc thừa hưởng lấy cái chỗ sẵn sàng đó ư? Anh ta đáp:

— Ngay tức khắc chứ lại! Tôi chắc năm sẽ lần đất về sau, nhưng tôi lăm. Đã mười năm ngày rồi mà đến hôm nay tôi vẫn chỉ ở nguyên một chỗ. Tôi hôn nàng bên má bên trái... có thể thôi.

— Nàng không hôn lại anh lần nào?

— Không một lần nào. Con người không lay chuyển được!

Tôi từ già người bạn không may kia và nói mấy lời khuyến khích. Cách đó ít lâu, ở phố Margutta,

trước cửa nhà người bạn tôi, tôi bắt gặp một cái xe rất sang trọng.

Tôi đến gần người sắp phơ, một anh chàng điển trai, lúc đó đang chăm chú đọc báo. Tôi hỏi hắn ta:

— Thế này khi không phải... bác có thể cho biết trong nhà người điển trai này, có người nào đến chơi không?

Anh chàng ngược mắt lẹ và, vừa mới trông thấy tôi, anh ta đã kêu lên một tiếng « ồ » ra vẻ ngạc nhiên lắm. Thì ra hắn biết tôi. Hắn là con trai ông chủ khách sạn ở phố Sant Angeles. Hắn cho tôi biết rằng đã bốn năm nay hắn làm sắp phơ cho công chúa Krataclastoff.

— Bà này là người rất tốt, ông a. Bà mến tôi lắm, coi tôi như người trong nhà. Kể ra, tôi, tôi cũng đã có dịp tỏ ra sự hết lòng của tôi. Ông thử tình coi, trước đây hai năm, bà chủ với tôi đang ở bên Pháp. Bỗng một hôm, trong lúc đánh xe đi dạo ở gần miền Paris, cái nhân bunn một bánh xe đâm vào một cái cây, bật tung lên, đánh vỡ mặt kính và làm cho bà công chúa bị thương ở mặt. Tôi tức tốc tìm đến cái nhà thương gần nhất... phải lo liệu hết sức nhanh...

«Viên đốc tờ bảo rằng: « không có gì nguy, nhưng tôi e rằng bà ấy không giữ được về mặt như trước... Cần phải vá ngay vết thương lại. Giá có người nào sẵn lòng để tôi lấy một màu da, thì tôi xin và ngay cho bà...»Tôi liền gieo lên: — « Xin ông cứ tùy tiện: tôi sẵn lòng.»

«Thế bà tôi chịu một phen lột cái khó khăn và đau đớn. Tôi phải nhậ là tôi phải một bữa thực khổ, nhưng bù lại, tôi lại vui lòng rằng mình đã dự vào cái việc bảo tồn nhan sắc cho bà chủ mình.

Tôi nói:

— Tốt lắm. Thế người ta lột lấy miếng da của anh ở chỗ nào?

Anh chàng đắc tri bảo tôi:

— Chỗ này.

(Hắn phải đứng nhồm lên để chỉ cho tôi chỗ ấy).

Tôi không bao giờ nói lại cho nhà điêu khắc bạn tôi biết cái chỗ anh ta vẫn hôn ba tuần lễ nay chính là cái gì.

TRILUSSA  
Leta dịch

# LỆ MỜI LẬU HỒNG



Lệnh trên cụ Thống ban ra  
Sức cho các xóm trắng hoa thi hành:  
Nhà «tom chát», tiệm «rập rình»  
Đúng mười hai đêm phải đình cuộc vui.  
Nửa đêm vui đã đủ rồi.  
«Hộp đêm» đóng cửa, làng chơi lại nhà.  
Dù ai đắm nguyệt say hoa,  
Cũng không được phép la cà ngủ đêm!  
Rời đây theo luật cho nghiêm,  
Hả hề nhè! Các chị em lậu hồng.  
Cuộc đời sẽ đỡ long đong  
Nghiep phong trần cũng nhẹ bằng thành thành  
Và riêng các bậc «bổ kinh»  
Rất mừng, luật được thi hành thẳng tay,  
Bọn chổng lửu sắc đâm say,  
Hết nghề lang cha, từ rầy bớt chơi.  
Nhưng mà... luật mới ra đời  
Chỉ phường mù Tú kêu trời rằng oan!  
Từ xưa họ thỏa lòng tham,  
Bòn công dãi của rất tàn con em.  
Bắt làm suốt sáng thâu đêm  
Bây giờ bó buộc, cố nhiên chẳng hải.  
Họ kêu rằng nghiệp ăn chơi  
Lối làm ăn vẫn ngược đời xưa nay.  
Trắng hoa e then buổi ngày  
Họ hàng nhà vạc chỉ cậy ban đêm.  
Xét trong tâm lý quan viên,  
Người ta đã thả đồng tiền đi chơi,  
Cùng ai đêm ngẩn tình dài  
Muốn vui suốt sáng, muốn cười thâu canh.  
Nửa đêm, tình mới bèn tình  
Đang vui lẫn lộn, sao đành chia phối.  
Xem chừng không chuyện «nước nổi»  
Còn ai đại mất tiền toi cho hoai.  
Lậu hồng sẽ vắng làng chơi,  
Mẹ dầu vốn liếng đi đời nhà ma!

Tú Mỡ

Về mùa hè  
lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng **CHEMISETTE**



tức là ta đã chọn thứ y phục hợp  
thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH  
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

**VÔ-ĐỨC-DIÊN**  
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier  
HANOI — Tél. 77

# Blouson ARISTO!!

MUA  
PULL'OVER, BLOUSON..  
marque

**ARISTO**  
của hãng NAM HAI chế tạo  
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.  
Không nên ngần ngại.

**NAM - HAI**  
BONNETERIE  
45, Rue du Lac — Hanoi  
Trước đền Ngọc - Sơn

MUỐN ĐẸP  
các bà, các cô  
chỉ nên dùng  
SỮA, KEM,  
PHẤN RÁP

**INNOKA**  
CỬA CÁC BÁC-SĨ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI  
các hiệu bảo  
chế Tây, các  
cửa hàng to  
hoặc tại ĐẠI LÝ  
35 RUE RICHAUD  
HANOI

OUVERTURE  
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

## CABINE PROPHYLACTIQUE du Docteur HÏ

Ancien Interne de l'Hôpital  
St Lazare de Paris  
Spécialiste des

maladies vénériennes

Ouverture en permanen-  
ce la nuit de 22 heures  
à 5 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-  
tre les maladies vénériennes  
(Đề phòng bệnh hoa-liễu)

N. 2, RUE LLE HỒI-VŨ

**M**ỘT cái xe kéo đồ trước  
cửa hàng. Trình bước  
xuống xe tha thướt đi  
vào. Một chút tia sáng  
của hình ảnh tươi sáng ấy chiếu rọi  
vào tâm hồn đương ủ rột của Nam.  
Và chàng quên hẳn cái đời buồn tẻ  
và cái gia đình đông con của bạn.  
Chàng chỉ thấy hiện tại và tương lai  
đẹp rực rỡ, đẹp êm đềm. Và chàng  
hy vọng...

Tiếng Kế như đánh thức chàng :

— Trình ! không chào bác à ?

Trình chấp tay ngả đầu :

— Lậy bác ạ.

— Tôi không dám.

Và Nam nhia Trình nghĩ thầm :

« Nếu Trình chào mình là chú như  
Lan... »

Lần đầu Nam ngắm nghía kỹ thân  
thể và dung nhan Trình. Và chàng  
nói đùa :

— Chị vẽ bán hàng cho cậu chẳng  
cậu chả biết đẳng nào mà lần.

Kể mỉm cười, cái mỉm cười tự  
hào có cô con gái đẹp :

— Bác trông, có phải cháu giống  
mợ cháu không ?

Rồi không chờ câu trả lời của  
bạn, Kế hỏi luôn con :

— Các em chưa đi học vẽ à ?

— Thưa cậu, chưa ạ.

Chàng quay lại như phân trần  
với Nam :

— Năm con đi học, anh tính...

Câu chuyện trở nên vờ vẩn, nhạt  
nhẽo. Nam cảm thấy ngưỡng ngưỡng.  
Chàng liền bắt tay bạn, rồi không  
quay lại nhìn Trình, chàng ra về.

### XI

Hình ảnh Trình phảng phất luôn  
mấy hôm trong trí Nam, và hiện lên  
mặt giấy trong đủ các kiểu, nào  
phía mặt, nào phía nghiêng, nào  
cười mỉm, nào cười mở hàm  
răng... Nam đã vẽ gần đây một  
quyển cổ tay toàn dung nhan người  
thiếu nữ ấy. Và sáng hôm nay chàng  
dự định sẽ đến xin phép Kế họa  
một bức Trình ngồi bán hàng nấu.  
Đó sẽ là một bức tranh lụa.

Nam lấy hộp bút chì ra vạch phác  
qua những màu khác nhau của các  
thứ bày bán. Và chàng muốn đến  
ngay nhà Kế để ngắm lại gian hàng  
chặt hẹp. Bây giờ, nghĩ đến màu  
sắc, chàng đã lại bị cái thú hội họa  
chiếm lấy cả tâm hồn : Chàng  
không nhớ tới Trình nữa. Chàng  
chỉ còn nghĩ đến những nét nhịp  
chàng và giản dị của thân thể nàng  
trong những nét lộn sộn bộn bề của  
cảnh vật, và cái màu sáng của chiếc  
áo nàng sẽ mặc, nổi rõ trong các  
màu nâu xám, nhạt chung quanh.

« Chỉ sợ Kế không cho phép, hay  
Trình không chịu ngồi làm kiểu  
mẫu ! » Nam thầm đáp ngay ý tưởng  
ấy : « Chả có lý nào Kế lại không  
cho phép ! Đợi với các nghệ sĩ thì  
ngồi làm kiểu mẫu là một sự rất  
thường. Và lại có mất danh mất giá  
gi đầu mà sợ ! » Nam mỉm cười  
nghĩ tiếp : « Còn như vẽ phác Trình  
thì có lẽ mình không cần lo xa quá.

# Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HUNG

(Tiếp theo)



Cô con gái mà nhất lại có con gái  
xinh đẹp của một họa sĩ chẳng khi  
nào sợ ngồi làm kiểu mẫu ! Với lại  
phụ nữ An-nam ngày nay đã tiến  
lắm rồi. Họ cho là một danh dự,  
một hãnh diện được một họa sĩ  
cần cạnh đến xin vẽ hình. Trước  
mắt Nam như xếp hàng một dãy  
gần chục bức họa các vợ bạn hay  
những bà chỉ quen biết xoàng.  
Những bản phác chàng thận trọng  
cất cả ở nơi ngăn tủ khóa và đã  
nhiều lần dùng làm nhân vật trong  
tranh lụa và bình phong sơn ta của  
chàng. Đối với chàng, đó không còn  
là bà X hay bà Y nào nữa, đó chỉ  
những màu và nét ăn nhịp với nhiều  
màu và nét khác trong một tác phẩm.

« Kiểu mẫu ! thì mình thiếu gì  
kiểu mẫu. — tự phụ, Nam nghĩ  
thầm, — những kiểu mẫu cao quý,  
xinh đẹp nữa ! » Và thốt nhiên  
chàng nhớ tới một thiếu phụ mà  
một người bạn giới thiệu với chàng :  
Đó là một bức tiểu tượng thứ nhất  
mà chàng đã bỏ dở, vì thấy người  
thiếu phụ lẳng lơ yêu mình một  
cách quá sỗ sàng. Chiều hôm ấy  
chàng đến chơi với chồng thiếu phụ,  
một công chức trẻ tuổi và giàu có.

Thiếu phụ ra tiếp cười cợt đáp :  
« Thưa anh nhà tôi đi vắng. » Lần  
đầu Nam nghe thiếu phụ gọi mình  
là « anh », nhưng chàng cũng không  
lấy làm lạ, vì theo cách xã giao mới,  
người ta kêu nhau bằng « anh » và  
« chị » như thế là thường. Nhưng  
khi Nam chào đề về thì người đàn  
bà khóa ngay cửa lại và chốt nhà  
bảo chàng : « Nhất định tôi không  
đề anh đi đâu. Nhà tôi sắp về rồi ! »  
Nam phải cố nghiêm lời nói và giữ  
vẻ mặt lạnh lùng mới thoát được  
người thiếu phụ ngộ nghĩnh. Không  
phải vì chàng nhút nhát hay quá  
đạo đức, nhưng vì trong một phút  
khó chịu, chàng thấy cái đẹp hình  
thể của người đàn bà bỗng trở nên  
tầm thường và thô lỗ nữa.

Người ấy làm Nam nghĩ về tiểu  
tượng mất liền mấy tháng, cho tới  
ngày gặp bà Trâm, một nhan sắc  
lộng lẫy và lãnh đạm, « một pho  
tượng cẩm thạch » theo ý nghĩ của  
Nam. Nam phác không biết bao  
nhiều bức về người đàn bà mà thời  
ấy chàng cho là đẹp nhất Hà-nội.

Ngồi đến cái hình dung từ « đẹp  
nhất Hà-nội », Nam mỉm cười. Vì  
những người đẹp Hà thành mà



chàng gặp, ai chàng cũng có thể cho là đẹp nhất Hà-nội được, kể cả Trinh, và ai chàng cũng có thể cho là không đẹp một chút nào được, kể cả Trinh: cái đó cũng còn tùy từng lúc.

Như lúc này thì Nam vẫn còn thấy Trinh đẹp. Và chàng vẫn đương so ước được vẽ ngay bức tranh lụa « Trinh với cửa hàng đồ nẫu ». « Bức tranh ở ngay trước mắt, mà Kế không nhìn thấy ! » Nam nghĩ thầm và chàng lấy làm lạ rằng chưa một lần nào Kế đã dùng con gái làm kiểu mẫu. Nhưng chàng bật cười lên tiếng, nghĩ tiếp: « Thì anh chàng có còn vẽ bao giờ đâu mà cần đến kiểu mẫu ! »

Nam thấy Kế trái ngược hẳn với Hoành - sơn. Hoành - sơn thì đã mười mấy năm nay vẽ đi vẽ lại mãi ba người trong hàng trăm hàng nghìn bức tranh lụa — Chàng chỉ có toàn tranh lụa. Ba người ấy là vợ chàng, con gái chàng và đứa ở gái của chàng. Buồi đầu vợ chàng là một thiếu phụ khoảng ba mươi, người bé nhỏ, tròn trĩnh, mặt bầu bĩnh, ngây thơ. Vì thế bao nhiêu nhân vật trong tác phẩm của chàng đều có tấm thân bé nhỏ, tròn trĩnh, và vẽ mặt bầu bĩnh, ngây thơ. Có lẽ đó cũng là một nguyên nhân sự đặc trưng của Hoành sơn. Trong bức tranh lụa ít nét và hầu toàn các màu nâu nhũn nhặn, giản dị của họa sĩ, cái dung nhan thật thà, đầy đặn như đặt đúng chỗ. Người ta tưởng đó là một sự dụng ý của họa sĩ, nhưng

Nam vẫn không rõ vì sao Hoành sơn lại xin và được vào học trường Mỹ thuật. Chàng là một người ít nghệ thuật và có lẽ ít hiểu nghệ thuật nhất trường. Một tối Nam đã đi nghe một nhà hội họa tàu diễn thuyết về nghệ thuật. Chàng cười mãi và chàng bảo với Ngọc bạn chàng:

— Đó là nghệ thuật theo lối anh Hoành-sơn, nghệ thuật tàu.

Mà nói cho đúng — đó lại là một sự ngẫu nhiên và may mắn trong đời nghệ sĩ của Hoành sơn — thì Hoành sơn được vào trường Mỹ thuật, cũng là nhờ ở cái nghệ thuật tàu của chàng. Ông giám đốc thấy bốn bức vẽ trong cái kiểu bình phong dự thi của chàng nét chấm phá hay hay, và già giận nữa nên lấy thêm chàng vào học, dù bức vẽ tả-sinh của chàng sai lầm và vụng về.

Vụng về, đó là một bản tính kiên cố của Hoành sơn, Vụng về hoàn toàn, vụng về từ người, từ đi đứng, từ lời ăn tiếng nói, từ lối trang điểm, từ cách xử thế cho chí cái nghệ thuật vụng về của chàng.

Trước kia chàng dạy học tại một trường hương thôn. Chàng sống ở đó một đời yên ổn, thẳng thắn, xa những ý muốn, những mơ ước cao xa. Chàng chỉ có mỗi một sở thích mà chàng tự phụ là một sở trường: Vẽ chấm phá những bức tứ bình. Trong lớp học, trong nhà riêng của chàng, người ta thấy treo nhan-nhan những phong cảnh, những cảnh hồng con bướm, những lan,

nám học tập lương chàng còn to hơn lương một ông hương sự. Chàng thích chỉ cười ba bà bảo vợ:

— Thế thì tội gì lại không xin học ! Ăn lương để ngồi vẽ hoài vẽ bủi thì còn gì sung sướng hơn !

Thế là chàng đệ đơn xin thi vào trường Mỹ thuật.

Trong bốn năm học tập, sự vụng về của chàng không tiến, mà cũng không lui. Bị anh em trêu ghẹo, chàng chỉ cười. — cái cười ngây thơ cũng vụng về. Thỉnh thoảng có lúc bỗng dưng chàng phát không và văng ra đủ hết lời cáu kỉnh, lỗ mắng. Nhưng so với cái vụng về trong tranh, thì những cái vụng về trong ngôn ngữ, cử chỉ không đáng kể. Hoành sơn là một họa sĩ chưa vẽ cái gì đúng kiểu bao giờ. Mỗi lần ông giáo đi qua chỗ chàng, là ông ta phải kêu: « Trời ơi ! trời ơi ! » Trước kia ông ta cũng có dừng lại bảo ban nhiều lời, nhưng sau thấy dạy bảo bao nhiêu cũng vô ích, nên từ đó ông ta chỉ kêu: « Trời ơi ! », hoặc chỉ lặng thinh bước qua không dám ngó tới tác phẩm của chàng.

Nhưng Hoành-sơn vẫn năm năm lên lớp. Được thế là nhờ về sự chăm chỉ, cần cù hơn là nhờ ở tài. Hoành sơn không vắng một buổi học nào, không bỏ giờ một bức tranh nào. Thế thôi. Nhưng so với cái tinh lười biếng tự nhiên của các họa sĩ thì đó là một tinh rất tốt mà ông giám đốc phải lưu ý tới. Nhưng không phải vì thế mà ông này yêu mến Hoành sơn. Trái lại

anh còn có thể có chút tài nào không. Đây này, nhà trường đương nghiên cứu tìm tòi về sơn An-nam và tranh lụa tàu. Anh thử vẽ tranh lụa xem, và trước hết anh thử học cách bồi lụa của người tàu xem. Tôi để riêng anh về ngành ấy, anh tha hồ mà nghiên cứu. Nhưng tôi xin anh từ nay lánh xa hẳn tranh sơn dầu... »

Hoành sơn vâng lời, hi học làm việc. Trước kia, chàng có ở gần một họa sĩ tàu và đã thường ngắm họ bồi và vẽ tranh lụa. Nay chàng cũng cứ thế làm theo. Rồi một hôm chàng đem mấy tác phẩm đầu tiên trình ông giám đốc. Vừa nhắc thấy, ông này trợn mắt kêu:

— Trời ơi ! trời ơi !

Hoành sơn lo sợ, nhưng can đảm chờ nhận những lời cay nghiệt của ông thầy. Chàng kinh ngạc biết bao khi thấy ông giám đốc tiếp luôn:

— Trời ơi ! không ngờ ! thực không ngờ ! Anh Hoành sơn, anh đã sáng tạo ra tranh lụa ở trường Mỹ thuật rồi đây, cũng như tôi đã sáng tạo ra anh, anh đã biết chưa ? Những cái ngây thơ, ngô ngẩn, hơi hợt, nóng nôi của anh mãi nay mới đặt vào đúng khung ! Trời ơi ! thực không ngờ

Hoành sơn tưởng mình chiêm bao. Có thể tin được rằng đó là sự thực không ? Cụ đốc khen mình ! Và chàng cũng kêu: « Trời ơi ! » Khiến các anh em bạn xóm lại đứng xem tranh của chàng đều phá lên cười. Ông giám đốc tưởng bọn họ chế nhạo Hoành Sơn, liền gắt:

— Các anh cười à ? Các anh phải biết không một ai trong bọn các anh sẽ theo kịp Hoành Sơn. Đó là một thiên tài mà mãi nay tôi mới tìm ra. Tôi vẫn thường bảo các anh rằng vẽ sơn dầu các anh dù có tài đi nữa cũng chỉ trở nên một họa sĩ trung bình bên Pháp, chứ vẽ tranh lụa hay tranh sơn An-nam, các anh sẽ có thể nổi tiếng lừng lẫy ở Á đông và ở Hoàn cầu nữa ».

Sự thực chỉ một năm sau Hoành Sơn đã nổi tiếng ở bên Pháp. Ông giám đốc gửi tranh của chàng sang Pháp trưng bày ở các phòng triển lãm, và được các nhà thẩm mỹ rất chú ý tới. Một tờ họa báo lớn viết bài phê bình ca tụng và chụp màu những bức tranh lụa dâng lên báo. Vì thế, tác phẩm của Hoành Sơn bán rất chạy, rất đắt, và vì thế, sau có vài năm họa sĩ đã dễ dàng kiếm được một món tiền dăm vạn bạc.

Nhưng hình như cái sinh chơi tranh lụa An-nam chỉ có một thời ở Âu châu. Rồi người ta thấy chán. Và tác phẩm của Hoành Sơn đọng lại. Dầu sao chàng cũng đã tận hưởng nhà được hơn trăm mẫu ruộng. Và nay chàng có thể chỉ coi nghề vẽ là một thứ tiêu khiển như ngày xưa, khi chàng còn dạy học và vẽ những bức tranh thủy mặc treo tường.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



đó chỉ là một sự ngẫu nhiên, may mắn. Nam tin chắc là thế, và chàng cũng tin chắc rằng có khi thiên tài cũng chỉ là một sự ngẫu nhiên mặc dầu phần nhiều những bức đại tài đều là kết quả của suy xét, của tìm tòi khố nhọc trong bao năm.

Hoành sơn không hề tìm tòi. Đương là một họa sĩ vô tài, Hoành sơn nhẩy vọt lên bức họa sĩ đại tài. Nói đại tài có lẽ cũng hơi quá, có lẽ nói đại danh thì đúng hơn. Vì đương mờ mịt ở trong xóm tối, bỗng một hôm Hoành sơn nổi tiếng âm ỹ, ở bên Pháp, ở bên ta. Mà cái tiếng lừng lẫy ấy, Hoành sơn đã không phải cố gắng ham muốn để được có, Nó cũng ngẫu nhiên, may mắn đến với chàng.

mai, cúc, trúc đóng sơ sài bằng tre. Một hôm, một người bạn xa đến chơi, ngắm nghía và khen ngợi những bức tranh của chàng. Rồi thân mật bảo chàng:

— Anh nên chuyên nghề vẽ. Nghe nói ở Hà-nội sắp mở trường Mỹ-thuật, sao anh không làm giấy mà xin vào học ?

Hoành-sơn cười, vì tính hồn nhiên của chàng cho rằng vẽ là một thứ chơi của những người phong nhã. Vẽ cũng như làm một bài thơ hay đánh một ván cờ ! Làm gì mà phải cấp sách đi học như lũ trẻ con ? Nhưng khi người bạn nói cho chàng và vợ chàng biết rằng chàng sẽ trở nên một giáo sư lương tháng hơn trăm bạc và nhất là trong mấy

ông là một người thù tằn nhẫn của chàng. Mỗi buổi dạy vẽ sơn của ông, ông lại tìm ra được những tiếng độc địa mới để bình phẩm cái vụng về của người học trò hiền lành.

Rồi năm cuối cùng ông buồn rầu bảo Hoành-sơn: « Anh mà vẽ sơn thì thực ở đời không còn một sự gì mỉa mai hơn nữa. Tôi nói thế cũng khi tàn ác đối với anh đấy, nhưng sự thực: là như thế, còn biết làm sao ! Chẳng lẽ tôi lại khuyên anh thôi học. Công anh theo đuổi gần xong năm năm rồi. Nhưng tôi không hiểu tại sao anh lại xin vào trường Mỹ thuật và nhất là tại sao tôi lại lấy anh vào... Tôi thử tìm một ngành cho cái tài của anh, xem



# TRONG CÙNG

### Những huyền bí của tạo hóa

## VÌ ĐÀU NƯỚC BIỂN LUÔN LUÔN CHUYỂN ĐỘNG

**B**IỂN không lúc nào ngừng chuyển động. Mặt biển từ từ dâng lên và hạ xuống như hô hấp một cách nhẹ nhàng. Những sự chuyển động ấy, yếu hay mạnh, không thả hay ròn rập, trước hết là do ảnh hưởng của thời tiết thay đổi. Sức nóng làm cho khối nước thay đổi, rồi, kể đến trọng lượng của nước, nước nở ra hay thu lại.

Càng lạnh, nước càng nặng thêm và ròn xuống dưới sâu cho tới khi đến 4° 25, nhiệt độ chung của hết tất cả các miền biển ở dưới sâu 1.000 thước. (D'Urville)

Nếu nước lạnh đi nữa và xuống tới độ không, nước trở nên nhẹ hơn khi nóng 4° 25 và lại nổi lên: thành thử nước đông, do một cách chú tính khéo léo lạ lùng của Tạo hóa, chỉ có nổi ở trên mặt biển.

Khi nhiệt độ mặt biển ở trên 4° 25, nước nóng và nhẹ nổi lên mặt, và nước lạnh ròn xuống đáy. Từ 4° 25 trở xuống thì trái lại: nước lạnh nổi lên, nước nóng ròn xuống. Trường hợp trên hay có nhất ở các miền nhiệt đới, và trường hợp dưới ở bắc và nam cực; vì thế, một tầng nước lạnh đi, và tầng kia, nước cố giữ lấy một nhiệt độ khối thấp hơn ở dưới đáy sâu trong những biển nóng nhất hay lạnh nhất.

Lớp nước nóng dâng lên trên rồi hơi nước bốc lên thành mây, và những chỗ nước biển mất đi ấy được luôn luôn bù lại bằng những nguồn nước lạnh ở hai cực dồn về.

Một mặt, nước mưa rơi xuống do mây đọng lại thành giọt thì nóng hơn hay lạnh hơn lớp nước trên mặt biển. Trong trường hợp trên, nước mưa ở lại trên mặt; trong trường hợp sau, nước mưa dồn xuống.

Sự chuyển động của không khí, như gió, bão, còn có ảnh hưởng

một cách rõ rệt đến sự chuyển động của nước.

Sau hết những sức hút liên hiệp của mặt trăng và mặt trời lôi cuốn nước dâng lên mỗi ngày hai lần, và vào đầu và giữa tuần trăng thì nước dâng tới tột bậc, tràn ngập cả những bãi biển mà ngày thường không bao giờ nước tới. Những chuyển động lớn ấy người ta gọi

### NHỮNG TÀU BIỂN MAI SAU

**M**ỗi ngày người ta nói đến một nhiều và rõ rệt về việc làm một cái cầu vĩ đại để nối Âu châu với Mỹ châu.

Người ta cũng nói đến việc lập nên những cái đảo nhân tạo để máy bay đổ xuống lấy dầu hay trú ẩn khi gặp bão.

Nhưng nếu người ta định mở mang nên hàng không thì người ta cũng định khuếch trương cả nền hàng hải. Tàu biển định chống lại sự tranh dành của máy bay bằng cách cố tăng mãi tốc lực lên.

Chiếc tàu đã vượt biển đầu tiên là tàu Savannah, năm 1819. Nhờ neo ở New-York, tàu ấy tới Liverpool hăm hai ngày sau. Sức mạnh của tàu Savannah là 500 mã lực.

Ngày nay với một sức mạnh 200 000 M. L. người ta vượt biển chỉ có bốn ngày.

Song chưa được hải lòng về chỗ đó, người ta hiện đang nghiên cứu những dự định lớn lao

Trong số dự định ấy thì điều khiến ta đáng chú ý hơn hết là dự định của anh em ông Matéica ở Trieste. Các ông định đóng một chiếc tàu biển rất lớn hình dáng thuận thuận như một chiếc ngư-lôi và đại thể đóng theo lối máy bay dùng riêng để bay trên thượng tầng không khí.

Tàu ấy, có 12 động cơ máy bay, 24 cánh quạt máy bay và 6 chân vịt tàu ngầm, sẽ chạy nhanh trên 200 cây số một giờ.

Máy móc, chuyển động theo những phương pháp mới và giản dị, sẽ do có một người điều khiển bằng cách bấm vào những cái khay.

Vậy tới năm 2000 thì việc đi từ Londres tới New-York sẽ chỉ là một cuộc đi chơi mát.

là nước triều. Trong nửa năm, nước triều lớn dâng ban ngày, còn nửa năm nữa thì dâng ban đêm.

Nước triều, ở mặt biển, chỉ dâng lên từ 65 phân đến một thước. Nhưng khi gặp lục địa chắn lại thì nước tràn lên ven biển như thác và dâng cao tới từ 3 thước đến 20 thước. Những ngọn nước hàng ngày ấy quét rửa sạch các bãi biển, các bến tàu, các cửa sông của chúng ta và đưa đến khắp nơi một lớp không khí trong sạch mát mẻ. Chịu ảnh hưởng của những tinh tú xa cách chúng ta hàng bao nhiêu triệu dặm, những ngọn triều lên xuống có kỳ cũng chẳng kém sự điều độ như cái máy của sự luân chuyển của những tinh tú kia. Khối nước lớn mà ngọn triều dâng lên, và có thể xô đẩy những đảo chắn vĩ đại, lại nhẹ nhàng ngừng lại khi đến giờ hạn, không đi quá cái vạch đã định.

(Trích ở cuốn « Le Monde de la mer » của Alfred Frédoit) M. dịch

### RIÊNG MỘT GIANG SƠN

**O** vào khoảng giữa những đảo Jersey và Guernesey, đảo Serq là tư sản của một người dân bà. Bà này đã chiếm cứ đảo ấy, xưng Chúa ở đấy, nhưng chịu thần phục và cống hiến vua Anh Bà có quyền khai chiến với một nước địch (được làm). Bà có quyền đình đoạt những việc đại hình và tiểu hình và có quyền nhờ hội đồng tư vấn nhà vua (Anh) xin xử giúp những việc gay go về ngoại giao có thể xảy ra

Có một đảo nhỏ ở Serq, đặt dưới quyền bà chúa và một tòa án do bà giám đốc một cách rất công bình.

Thần dân của bà tỏ ý hài lòng về cái quyền thế tối cao kia, vì bà vẫn công bình và có lòng nhân từ. Vì không ưa những liếng hay nói rầm rĩ, sự mau chóng và những tai nạn xảy ra nên bà cấm ô-lô đi trong đảo của bà.

Tuy thế một dây có xảy ra một nạn chết người ở Serq; một bộ hành (không thể bảo được họ) đã bị một chiếc xe ngựa chẹt vì đi trái đường.

(A. V.)

# NGAY NAY NƠI CH

Số các câu hỏi gửi đến rất nhiều, đáng tôi chỉ có trước sau mà trả lời. Các bạn thấy câu hỏi này ngay xin lòng chờ đợi, chúng ta sẽ hết sức cố gắng để trả lời cho các bạn có câu hỏi đúng và những câu hỏi khác.

X.T.P. Bac Giang—Tôi gửi vấn đề trong, muốn là nhà viết văn thơ vì buồn bán có lợi, mà lợi chẳng nhiều, được việc cho nhà và nhiều bạn buồn yêu quý nhưng rất khó chịu rằng, nhiều việc, không có nhiều thì giờ xem sách để rộng trí mà tập viết văn. Vậy có nên làm nghề buôn mà theo lòng ham muốn không? — Nếu lòng yên vẫn của ông muốn, nên ông thấy cần phải viết văn thì ông đã không phải hỏi ai. Nếu ông chỉ viết văn chương là một cái thú, thì có thể vẫn giữ nghề buôn bán và vẫn viết văn chơi được. Không có nhiều thì giờ, nhưng thời nào cũng có thì giờ nếu ông muốn, để xem sách và viết. Có lẽ có một nghề có lợi mà theo cái sở thích nhất thời.

Và tuổi đã 22, nếu cứ buôn đến 40 tuổi rồi lại tập viết văn thơ. Với đời (thực tế) và tuổi đã cao ấy, liệu còn lòng hứng cảm mà viết thơ, văn được nữa không?

Tuổi và đời, không có liên lạc gì đến sự viết văn thơ. Người ta rất có thể vẫn cảm hứng trong tuổi già được.

Hoàng-Hà, Hanoi. — Giúp khi có giờ rảnh hoặc đi phùng đám ma, nếu mặc quần áo tây mà theo phong tục ta thì nên dùng cái hay chỉ nghiêm trang mà nghiêm minh cũng đủ tỏ lòng tôn kính?

Nhiều người tuy ăn mặc tây, mà cũng giữ lễ đưng vái (chỉ không quỳ thôi). Tuy vậy cách nghiêm minh là hơn cả, đủ tỏ được ý kính của ta.

Những câu hỏi khác. — Trong thời bình hiện thời không thể trở lại được.

Câu Trần-Bình, Thái-bình. — 1) Một người không nghiêm gấp gì, khỏe mạnh báo chí thế mà nước mũi cứ chảy luôn. Vậy nó là một thứ bệnh gì, hay tại làm sao?

Chảy nước mũi luôn là do một bệnh nào đó của mũi. Có lẽ là bệnh polype đơn nez (mụn nhỏ mọc trong mũi), ông nên đến y sĩ chuyên môn mà xem ngay, phòng những biến chứng khác.

2) Một người vợ chưa cưới vẫn yêu mình mà lại có ngoại tình với bạn mình thì mình nên xử trí thế nào với người đàn bà và người bạn ấy?

Vẫn yêu ông mà lại có ngoại tình với bạn ông? Đó là một sự lạ. Chắc rằng người ta yêu bạn ông hơn. Vậy tất nhất là để hai người ấy lấy nhau. Bởi chưa cưới nên chưa ngay hai lấy nhau cho ông.

Của Nguyễn-khánh-Ngọc. Nam-dịnh.

## Sâm Nhung Bỏ Thận Tinh là m

Nó sẽ giúp cho quý ngài được tráng kiện, sống lâu, thêm tuổi. Những bạn thanh niên ý sức còn trẻ chơi bởi quá độ nên tinh thần hao kém.

Những bậc lão thành dùng đến nó sẽ phục sức như lúc thanh xuân.

Những người Trị tuyệt nhữn... đêm hay tiê... Phục-Đáng

# NOI CHUYÊN

trất nhiều, chúng tôi chỉ có thể cứ theo thứ tự các bạn, thấy câu hỏi của mình được trả lời, rồi, chúng ta sẽ hết sức đề tâm vào lời các bạn. Các câu hỏi này sẽ theo đúng điều lệ và hỏi từng câu để trả lời cách chung.

1. Chỉ cần có tên nhân biệt giới cấp không? và trong đi tinh, tiền tài có phải là vấn đề quan trọng?  
— Đã yêu nhau tất không nên phân biệt giới cấp; dù không yêu nhau cũng vậy. Còn tiền thì cũng là một vấn đề quan trọng — nhất là khi lập gia đình. Có nhiều tấm tài tình như bông hoa trong vườn, không chịu được những cuộc thử thách nghiệt ngã. Các nghề có thể giết chết tình yêu được lắm.

2. Sẻ đẹp của phụ nữ rất quan trọng, ngày nay, bảo nên làm thế nào để giữ được mãi vẻ tươi trên khuôn mặt không còn vẻ trung niên?  
— Về với tươi vì đã làm bồn phân đầy đủ, về hiền từ, cái vui trong sạch của tình hôn, đó là những trang điểm quý giá cho khuôn mặt, dù ở tuổi nào cũng vậy. Cái đẹp tinh thần có thể thay đổi được về mặt.

Vũ-như-Cương — (T) Tại sao phần bút máy vẫn chấp vào bao giờ cũng có đặc một lỗ con?  
— Bề lúc đây vào, khi giới trong ống bút có lối thoát đi, khỏi nên lại và có thể làm bật ra được.

3. Ăn sữa nước đã có thật bị ung-thư không?  
— Không, bệnh ung thư (cancer) có nhiều nguyên nhân khác, thường là sự cọ sát của các tế bào (irritation), và nhiều nguyên nhân khác.

4. Tiền - Lam, Sơn - Tây — Giồng Trà-kha « hư » hay « thực »? Cách luyện có rõ ràng và công-dụng có hiệu nghiệm như nhữn Quàng-cáo không? Nếu chỉ mất 3 buổi và 3p, mà da thịt khô bị sây sát dưới lưỡi dao, nhát búa, thì ai chẳng muốn học?!!  
— Ấy thế. Tôi cũng muốn học chứ chẳng riêng ông. Nhưng dao chém không hề gì thì nghĩ lắm. Ông muốn biết thực hư trường nên đến ngay chỗ dạy Giồng Trà-kha xem lời giảng có có đúng không. Nhưng dù sao tôi cũng không bảo đảm.

Hồng - Đức, Ninh - Giang — Khi học trò có lỗi các Giáo-sư có quyền phạt họ bằng cách đánh đập không?  
— Nhiều nhà sư phạm giỏi đã kết án sự đánh đập làm cách trừng phạt. Đánh đập trở không có lợi gì, mà sự đánh đập tàn bạo lại phạm vào cái giá trị của người nữa. Trừng phạt không thiếu gì cách.

(Xem tiếp trang 14)

## Nhà bằng thép mạ kẽm

TRONG một cuộc đua xáo về « nhà hoàn toàn » ở Londres, người ta có thấy một cái nhà rất lạ. Nhà ấy bằng sắt mạ kẽm, có thể tháo ra và lắp lại không khó khăn gì cả. Và lại trong ấy không thiếu thiếu gì hết.

Ngoài việc sưởi và đèn điện là những thứ thông thường, cái nhà hoàn toàn ấy còn có tất cả những sự tiện lợi để không cần phải dùng đến dây lờ. Máy rửa bát, có đủ đèn, nhưng còn có cả một thứ máy để tắm để rửa cho trẻ nữa.

Có một cái máy trông hình dáng như một cái xe đạp để quay kem và làm bơ nhưng sự thành công rực rỡ của những nhà phát minh là cái máy kia mà muốn cho chạy, người ta chỉ việc bơm vào một cái khay ở đầu giường mỗi khi sáng thức dậy thì máy đã phx cá-phê, nướng bánh phiết bơ và báo bằng cái hiệu khi bàn đã bày và bữa ăn sáng đã soạn xong.

(Al. V.)

## Máy bay tuần phòng canh những đường ở Ontario

TỪ khi ở tỉnh Ontario (Canada) người ta tìm thấy những mỏ bạc và mỏ bạch kim thì sự đi lại trên các đường xi ở miền ấy trở nên đông đảo.

Và ngay sau đây những quân cướp đường lộ chức thành đảng đi bóc lột những người khai mỏ. Vì nhà cảnh sát ở đây không có thể nghĩ đến cách dùng

# L'ŒM L'AT

ngựa hay xe kéo để tuần phòng hàng nghìn cây số đường lớn nhỏ trong tỉnh, nên đã nghĩ ra cách đi tuần bằng máy bay nhỏ, bay thấp là là để có thể trông rõ những việc xảy ra dưới đất.

Những máy bay ấy có một phi công, hai cảnh binh, một khẩu súng liên thanh và một chiếc xe máy để khi cần đến, dùng để đổi trục những quân cướp đường.

Việc tuần phòng như thế thực là hoàn toàn, trừ ra khi chính những quân gian cũng dùng máy bay để chạy trốn.

(Al. V.)

## Giấy thắt cổ

MỞI đây ở Tây-ban-nha có xảy ra một vụ án không phải không đáng chú

ý. Một người tên là Pedro Gonzalez kiện một người bán giấy thông về tội bán hàng giả dối. Việc xảy ra như sau đây.

Pedro Gonzalez, crán đời vì nhiều lẽ, định tâm thắt cổ tự tử. Ông ta đến nhà người bán giấy, thông kia để mua một đoạn giấy thắt cổ mà nhà hàng bảo đảm có thể đeo một khối nặng ít ra là 300 cân.

Rất hài lòng, Pedro trở về nhà, đóng một cái đinh, buộc giấy vào, thắt thông lưng một đầu để trông vào cổ rồi lao mình ra khoảng không. Rắc! Đinh vẫn chắc nhưng thông đã đứt và Pedro rơi xuống đất gãy hai chân.

Như thế ông ta đã tự sát hụt và trở nên tàn tật suốt đời.

Vào vào những lẽ ấy, Pedro kiện người bán giấy thông về tội lừa dối khách hàng và đòi bồi thường 50.000 quan. Và tòa đã xử cho ông được kiện!

(A. V.)

## Vẽ người và tranh phong cảnh

NHÀ họa sĩ chuyên về tranh cảnh có tên là Simon-Matburin-Lantara rất húng hỉnh. Cái tính vọng ngạnh của ông đã khiến nhiều người thù ghét và trong những năm ông gần chết, vì ốm đau và nghèo túng quá nên ít khi ông bán được tranh của ông.

Năm 1777, vài tháng trước khi vào nhà thương Pitié mà ông chết ở đấy, ông có nhân đất của một ông hoàng một bức họa vẽ phong cảnh một làng kia, đầu làng có một cái nhà thờ.

Người đặt tranh dặn thêm ông Lantara rằng ý ông muốn trông thấy ở đầu làng một toan người nhà quê.

Nhưng ông Lantara, vốn thậm ghét cho người vào phong cảnh, đã vẽ tranh theo ý mình.

Khi nhận tranh, ông hoàng kia lấy làm ngạc nhiên vì họa sĩ đã không theo lời ông dặn.

— Ông Lantara ạ, ông quên vẽ những người làng vào bức họa rồi?

Họa sĩ nói chưa bằng một câu có ý nghĩa:

— Thưa ông, họ vào lễ cả trong nhà thờ. Nhưng người mua tranh trả lời:

— Được lắm! Nếu thế khi nào họ trở ra tôi sẽ mua tranh.

(A. V.)



HỌC TRÒ — Thưa thầy oan lắm a! Áo được ngũ được là tiên mà con mới « gát » có vài phút thầy đã phạt

lớn, vì sẽ có thể bán hàng nghìn hàng triệu ngà voi chông chất lại từ bao nhiêu thế kỷ nay.

Tuy thế nhiều nhà thông thái, có lý hơn, cho rằng voi khi già yếu và lợi xuống những con sông lớn để uống nước, theo thói quen của chúng, bị giồng nước cuốn đi, vì kiệt sức. Kết cục voi chìm xuống đáy nước bị cua cá rủa thịt ăn, còn xương, ngà thì lắng xuống đáy bùn sâu.

(A. V.)

## Vợ và bạn thân

NHỮNG nhân viên của một hội Mỹ chuyên nghiên cứu về sự tấn bộ của khoa học vừa mới lộ chức, trong khi nhân rồi, một cuộc trưng cầu ý kiến rất đáng chú ý. Các ông hỏi năm-trăm-bảy-mươi-tám cặp vợ chồng, ở khắp các nước hoàn cầu, làm câu hỏi về cách xử sự của một người chồng khi hay tin vợ có ngoại tình với người bạn thân. Những kết quả lượng được không phải không có ý vị.

Hai trăm tám mươi chín người trả lời đời ly dị, nhưng muốn người chồng giữa sự thực đi. Hai trăm ba mươi người cho rằng có thể làm cho người bạn trở nên lỗi lạng nực cười đối với vợ và như thế người chồng sẽ chinh phục lại được lòng yêu của vợ mình. Sáu mươi sáu người khuyên người chồng nên đầu một trận quyết liệt với tình địch. Năm mươi chín người muốn thấy người chồng trả miếng lại bạn bằng cách bạn đã xử với mình. Năm mươi chín người bằng lòng trả thù một cách công bằng, nhưng không nói rõ xử trí đối với vợ hay bạn.

(Marianne) M. dịch

## Voi chết ở đâu?

DÙ nhiều nhà thám hiểm đã hết sức tìm kiếm voi, mà voi sẽ đến đây tự hợp khi chết, người ta cũng chưa thấy một tia sáng nào dọi vào những nơi bí mật ấy.

Ở miền trung châu Phi, người ta cho rằng có một khu bí hiểm trong rừng hoang dùng làm nghĩa địa của voi. Khi biết rằng sắp chết, nhờ về có một thứ linh tính riêng hướng dẫn, voi tìm đến nơi bí mật kia để chết theo tổ tiên nó. Nhà thám hiểm nào có cái hạnh phúc tìm thấy đồng xương voi kia hẳn sẽ trở nên giàu

## Tinh là một phương thần dược

tuổi. tinh thần úc thanh

Những người đau mới mạnh dùng thuốc này sẽ mau lại sức. Trị tuyệt những bệnh di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh, mắt hoa tai ù, ban đêm hay tiểu tiện.

Phục-Đáng Dược - Hàng 130 Rue de Paris — Cholon

**MUA TEM CŨ**  
Cần mua giá cao tem Đông-dương, Pháp hạng to thời; giá từ 1.500 đến 5.000 một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua 1.000 một trăm hay service 1p.00 một rãw, các thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi vì giá rẻ lắm. Có tem khổ lớn hãy nên gửi về:  
Nguyễn - k. - Hoàn  
47, Bloc - khaus - Nord



(Tiếp theo)

## GIỮA NHỮNG GÁI LÀM TIỀN

Một đời ba mẹ con



QT lần nữa, tôi lại gọi đến chuyện cũ: bình như tôi quá trốn mất rồi, trên con đường về đẹp đẽ quá. Nhưng, cũng chỉ một lần nữa thôi...

Tính S. T., riêng cho tôi, đây rầy thì vì cùng kỷ niệm cũ. Tôi đã từng sống ở trên đó, nhiều năm lặng lẽ, giữa những cây dy lăng có mùi thơm gay gắt, mùi dy lăng hay là cái gì thơm tho độc nhất của một lĩnh nghèo khổ. Trong cái thơm tho mà tôi thường dùng để « lọc » những puát tôi đen của tâm hồn, trong cái thơm tho ấy, còn cái thi vị đậm ấm của tình bè bạn. Nghĩa là, ở đây, dĩ vãng vẫn còn để dành cho tôi hai người bạn gái.

Sau bao nhiêu năm cách biệt, tôi vẫn hẹn với tôi có ngày sẽ trở về với cái hương vị còn lại của ngày xưa.

Người ta đã bàn tán nhiều quá đến hai người bạn gái của tôi...

Tôi định sớm ngày về. Và, tôi đã về...

Người anh họ tôi, anh H., bình như ghé thăm quá, khi tôi nhắc đến tên hai người bạn gái cũ của chúng tôi. Anh trợn trợn mắt lên, và anh đã làm cho lòng tôi tê dại một lúc:

« Nồi làm gì đến tên «ba» con dĩ rạc ấy! »

Nhưng sao lại «ba» mà không «hai»? Tôi chưa kịp hỏi.

Thì vợ anh đã don đa, bằng một giọng mà, nấp kín sau chồng và con, đàn bà vẫn dùng khi nói đến bạn gái «giang hồ»:

« Cả mẹ, cả hai con! Thời thì tuốt tuốt! Thông xe, rầm bầy heo cũng là. Ông tham ông phàn rầm bầy đồng cũng là! »

Giọng chị H. bỗng dịu đi, như lúc chị nói đến ba người làm

vàng khuôn:

« Căn cật cả đêm mà vất mũi cũng vẫn không đủ ăn đấy, chú ạ! »

Rồi, giọng chị lại quay gắt như thường:

« Thế mà vẫn phẩn sáp lèo lèo dao dề ra đấy. Mọi hôm, các cô qua đây, vẫn nghiêng nón, giấu mặt đi. Thế mà, một hôm, con Tân nó dám hạ nón, ghé vào đây. Đề mua doi, chú ạ. Nhí nha nhí nhôn: « bác cả ơi bác cả, bác bán cho em mấy quả doi. Doi của bác ngon quá, em vẫn nhớ mãi. Em thèm chết cả người đi, bác ạ! » Thật là dĩ rơi dĩ rụng, rơ dáng dạng hình... »

Tôi bất giác nhìn vợ anh H. Người đàn bà... « què mùa » này vẫn còn đi đất, mặc áo dài vải rộng và giữ được bộ mặt « làm sao ấy » như xưa.

Cho người ấy về Hà-nội, rồi ném vào giữa bọn cô dâu, gái nhảy, chắc người ấy sẽ giẫy lên đành dạch và hóa rồ mất.

Tôi thông thả bảo anh H.:

— Em lại nhớ đến ngày xưa, lúc treo lên cây doi, bài quả chín ném xuống cho Tân và Hàng tranh cướp nhau. Thế anh đã bán hay cho không Tân?

Anh H. cười:

— Cũn thừa đâu mà cho con dĩ đại ấy! Tôi nhặt dưới đất mười quả doi rụng, vì để cho chó nó rầm vào cũng vậy, đem ra choàng cho cô à hai xu chẻ hoe, không hơn không kém. Nhưng vì mình nghĩ vẫn kinh kinh, cho nên đi lấy sẵn một sợi giây thép. Đợi có à chia xu ra, tôi không cầm, nhưng đứng xa xa có à mà thò giây thép tới móc vào lỗ hai đồng xu, rồi kéo xu về, đánh diêm đốt, cho nó chết hết vì trúng đi. Vì nhờ nó có bệnh, thì khốn!

Tôi buồn rầu hỏi anh H.:

— Thái độ Tân lúc đó ra sao?

Anh thần nhiên đáp:

— Có à sưng mặt lên và trách tôi: « Bác Cả ác quá! » Chẳng

biết nghĩ ngợi ra làm sao, cô à tần ngần tần ngần một lúc, rồi rần rần nước mắt, rồi chạy sấn ngay vào trong nhà mình đứng lý ra đấy mà khóc rưng rức ngay lên thôi! Khóc thì khóc, nhưng mấy quả doi vẫn nắm chắc lắm ạ.

Vợ anh nói thêm:

— Đuổi mãi mới chịu đi cho...

Tôi tỏ ý muốn được gặp Tân và Hàng, ngay hôm nay! Một dịp nữa cho vợ chồng anh H. nhảy lên chồm chồm. Anh xua tôi như xua một người hủi:

— Chớ chớ! Chớ có dính vào mà khốn. Rồi lại thuộc không kịp. Chỗ anh em tôi bảo thật cho chú biết. Con Hàng đấy! Tim la thật là rề ra hàng tháng, không gặp cái lão lang bên sông thì có còn là sống. Có khi lại cả ba mẹ con một lúc nữa! Già thuộc cả đêm, như già gạo!

Vợ anh nói leo vào:

— Thế mà cô à còn có con đây! Những ba con rìa, chú ạ. Chẳng cái lão lang thấy có à cũng là con nhà tử tế mà lại có mẹ con người nữa, nên khi chữa cho khỏi tong, lão xin không cho con giai lão ta làm vợ. Thế rồi cứ sồn sồn năm một, cô à để cho ngay một thời ba đứa...

Tôi nhắc lại lời nói trước:

— Một cái kịch lạ lùng như thế bỏ qua sao được! Hướng hồ chú ý em là lại thăm bà Ch., và hai bạn cũ của chúng ta.

Anh H. có vẻ bực tức lắm. Anh mỉm cười:

— Kể chú cũng vẫn mình quá! Con dĩ già thì gọi là bà Phàn. Hai con dĩ trẻ lại là bạn của... chúng ta? Tôi đâu có những cô bạn quý hóa ấy...

Trong hai mươi năm.

Cơm và rượu làm thay đổi được tình nết. Trong lúc đã cơm no, rượu say, anh H. cũng bằng và « tử tế » hơn lúc nãy. Lối anh

kề cũng vẫn về hơn, về cái đời hai mươi năm của Tân và Hàng:

— Trong tình này hai cô à thật là sướng như hai bà chúa. Chú đã thấy có cô con gái Annam nào ở chỗ đất sỏi này mà mặc Kimono trong nhà bao giờ chưa? Hay là cũng chỉ áo vải rộng hay áo vải trắng phin cài khuy nhưng hở cổ, răng đen, đi đất, về phần nhiều? Nhất là lại có nhà nào mà dám có chuông tiền trên gác riêng cho các tiền-thơ?

« Tân và Hàng có đủ cả. Ấy là chuyện cách đây đã quá mười năm rồi đó.

Đến bà mẹ. Ai nữ dám dãi các rờn như thế này chưa? Mỗi bữa, trước khi ăn, ít nhất phải nhai một miếng cơm gạo tám soạn rồi nhỏ bỏ đi, như ta súc miệng cho sạch. Ăn giờ, ăn thịt thì có khi nhả bã. Một khúc giò lợn to bằng nắm tay, đem gọt bỏ lân ngoài đi cho khỏi có mùi lá, đến rồi chỉ còn trơ có cái lõi giò, nhỉnh hơn cái chừa hạt mít. Miếng giò tí sún ấy, « bà lớn » ăn cũng phải mất mười lăm, hai mươi phút là ít. Vì còn phải nhai kỹ cho được nhiều nước, để mà nhả bã!

« Lại còn mấy con chó nữa, chó Nhật chính tông Chỉ ăn bã giò, bã cơm, ăn thừa, ăn thải của bà cả ngày, nghĩa là lúc nào chó với chủ cũng tốp tếp nhai, mà đến nỗi, lùa xát mặt đất, lặc lặc như những con lợn sữa. Chúng nó cũng béo trắng như bà chủ.

« Ông bố, lão Phàn Ch. thì suốt ngày cặm cụi không về thì đi làm tiền, mà làm được nhiều lắm. Tiền lão kiếm ra để như rác, lại bị mẹ vợ coi không hơn cái rơm. « Rồi cứ thế họ sống thừa thãi mãi. Tân và Hàng chỉ còn việc: học chữ, học thêm, để đợi ngày lấy chồng.

« Một ông Tham, quan Tham ở tỉnh nhỏ, đánh tiếng hỏi Tân làm vợ. Con Tân nó phẩy vật áo, và nhờ đánh toẹt một cái. Vì

này : ông ấy mới chỉ có « Tham » là « Tham » thôi, mà lại đen thui thui nữa.

«Dần dà thế nào, lão Phan giữa chừng « nghèo » mất, để lại ba cái máy có ăn mà không có làm, ăn cho kỳ hết sạch sành sanh, chỉ trừ có một cái xác nhà.

«Con trai, ở trường học này, nếu không có một nghề gì, thì đi ăn trộm, ăn cắp. Con gái thì : làm dī. Cả ba mẹ con, rút cục, thành ba con dī lậu ..

Giọng anh H. vẫn đều đều không đổi, khi anh cho tôi hãy những bước đầu ra làm tiền của cả ba mẹ con nhà đó :

— Chứ nghe chưa ? Con Hàng, 15 tuổi. Nó đã bé lại đôi nữa. Lại bị đi gánh nước đêm. Cứ tối đến, nó ra vườn hoa, ngồi cạnh đôi thùng, nhìn họ đùa nhau và ăn phở.

«Lần nữa, cô ả ăn chịu phở, không có tiền trả. Một thằng tâm phơ ở đâu nó cho vay, và bắt Hàng phải trả bằng đời con gái của mình.

«Cô chị thì lại khác. Nó mở ngôi hàng bán mùi-xoa. Thoạt đầu, người ta bảo rằng : một đồng, hai đồng thì một cười gò trong mùi-xoa. Dần dần, nụ cười thay bằng cái hôn. Sau cái hôn là... xác thật

Còn bà mẹ thì... tiền trao cháo múc, ngay nhà trong, không biết về với lời thôi gì cả, ngay từ đầu.

### Tôi gặp hai mẹ con.

Tôi rờ đến nhà Tân lúc chập tối. Tôi đã đọc lực tìm được nhà và gõ cửa một cách mạnh bạo. Đến đó, tôi có một địa vị riêng, tôi là bạn cũ chứ không phải là khách làng chơi. Vẫn căn nhà xưa kia, mà tôi ra vào đã nhiều, nhưng, làm sao, nó lạnh lẽo hơn ? Tôi còn thấy lờ mờ bầy chũ nhò từ nhất đến thất, trên những cánh cửa loang lổ

Chính Tân thân ra mở cửa cho tôi sau khi ghé mắt nhìn ra, qua cái cửa sổ con. Tôi thấy rõ ràng ở trong đã cố sức nâng cánh cửa cho khỏi kêu.

Một giọng sợ hãi, phào bên tai tôi như tiếng gió. Nhưng là một giọng làm ra thế :

« Chết, chết ! ông hỏi gì ? ông hỏi gì, cái đã ? »

Tôi cứ bước vào, định bụng giấu mặt im hơi để chốc nữa, dưới ánh đèn sẽ « òa » vào mặt Tân cho hẳn sợ hay là mừng.

Tân nhìn tôi một cách thất vọng :

« Thì khe khẽ chứ nào ! Làm gì mà như lính tây ấy ? »

Tôi đã qua một tấm rèm bần thiu vào đến giữa nhà, hay là vào đến giữa một ổ chuột chủ. Bàn ghế lỏng chỏng, vừa mốc lại vừa ẩm. Qua một cái màn

nâu buồn sùm súp, một người đàn bà béo gàn bằng cả tám phần, ngáy vo vo, làm chuyện không khí nặng nề và đưa một mùi hôi khang kháng đến tận chỗ tôi.

Có vài thứ mới nhất là cái « bó đêm » bằng sứ, một cái chậu xanh, và gần đấy, ở chân thang, một cái bát còn vấy mỡ, một đôi đũa và chén nước mắm đục ngầu.

Không còn cái gì cả, của những năm xưa ! Chỉ còn Tân trước mặt tôi. Vẫn khô mồm nhỏ nhắn có duyên, vẫn cặp mắt hơi nhỏ nhưng sáng sủa, mà thuở bé, tôi đã cho là đẹp nhất đời.

Nhưng mà...chao ôi « đũa nào » ấy chứ không phải là Tân. Nhưng thật thừa thãi căng vải áo lên những phần mốc meo phủ đầy lần da mà tôi biết là nhỏ nhắn. Những máu loang lóa trên cặp môi, nhỏ quá !

Tân nhìn tôi như nhìn một cái gì mới mẻ. Cặp mắt hẳn lim dim một cách đáng ghét, Cái mồm ngáp rồi lại cười,, mà gương gao

giọng nói cả hai, như bản học, như oán ghét nhau quá lắm ?

Tôi chợt nhớ có lần bạn tôi đã bảo tôi là cả hai, mẹ con tranh nhau khách ráo riết, đến nỗi nói nhau rất thậm tệ.

Tân đưa tôi lên gác :

— Lên đi, cậu ! Mặc kệ mẹ... .

Tôi nhìn Tân và hỏi tận mặt :

— Đến thế này nữa ư ? Chị ?

Câu hỏi phát tạt đáy lòng, tự cái dĩ-vãng tha-thiết tôi vẫn ứ-ấp trong tâm-làm.

Mặt Tân trơ ra đấy và nhìn tôi một cách vô lý quá.

Gác ! Chao ôi ! Một chỗ thờ ông Phan Ch. vừa thấp vừa bé, như một cái chuông chim. Kề cũng không sạch sẽ lắm, đối với một chỗ thờ tự. Nhưng sao tâm hồn người ta có thể thối-nát đến bực này được ?

Trên chiếc chiếu thảm si từng quăng, Tân ấn vai tôi ngồi xuống. Rồi hẳn, xếp tề he, rich lại gần tôi. Tôi thấy lưỡi hẳn đã ngược lên môi trên, cái cử chỉ độc nhất



mà trơ trên như mồm một con dī. Tôi đã chết hẳn rồi, trong đời cũ của Tân.

— Ai nằm trong màn ? Đành thức dậy đi !

Tân uốn người như một cái lá nũng nịu :

— Người nhà ! Ồm... ầy mà. Người nằm đã nghe tiếng. Một giọng ngái ngủ rên rĩ nổi lên :

— Mời cậu mẹ lên gác ! Cho tôi ngủ. Và khe khẽ chứ !

Tân lườm qua màn, rầu môi, phì một cái :

— Chứ sao !

Đích là mẹ Tân rồi, Mà sao

và đáng yêu mà hẳn còn giữ được từ thuở bé, ngày xưa, lúc Tân cố gắng để làm hộ tôi một cái tính khó. Bây giờ, trước ánh bố, để hỏi tôi :

— Cậu cho em tiền, chứ ?

Tôi đã cười nhạt và nhớ rằng đã đưa ra hai đồng. Tôi muốn đồng trả cho đến cảnh cuối.

Tân ngheo cồ, phụng phịu cặp môi :

— Em tưởng cậu sang thế, mà sao « keo » thế ?

Nói đoạn Tân nắm « ca vát » tôi mà soán, giọng hẳn ngọng nghịu :

(xem tiếp trang 18)

## Lỗi nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm ?  
— Không hư sao được, mẹ ấy đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì ?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ tội cho em, ở với nhau hơn 10 năm bây giờ nhà em đâm ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BỒ-HẠCH VAN-BẢO.

Thuốc VAN-BẢO là cứu tinh của tình yêu, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00  
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

**VẠN - HÓA**

8, Rue des Cantonnals — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

**VÔ - ĐÌNH - DẦN**

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caissonoi. Hanoi

Lê dương ạ

THẦY. — Trò Ba, trò hầy kể những thứ lễ mà trò biết.
TRÒ BA. — Thưa thầy như lễ tạ lễ tạ, lễ tạ, lễ... lễ...
THẦY. — Lễ gì nữa nói mau!
TRÒ BA. — Thưa thầy lễ dương ạ.

Bố, giới

— Quê này thành dạy số có phải lấy hai đời chồng.
— Thầy làm ơn đem tài hộ cho chú tôi có chốn đời chồng rồi cơ mà!!

Của Xuyên Hoa Baoninh

Nói chửi

BỒ GÀN (to tiếng). Này cụ lý, tôi hỏi cụ vì lẽ gì cụ khinh thị con tôi?
LÝ TOÉT. — Tôi khinh thị con cụ? Tôi khinh thị quan tham nhà? Có đời nào? Thế thì còn giới đất nào nữa.
BỒ GÀN. — Còn không? Thế đưa nào bảo với ông xã rằng cha con nhà tôi là « Hộ phu sinh khuyến lữ »?
LÝ TOÉT. (Cười xòa). À ra thế? Có thể mà cụ cũng to tiếng, làm tôi ngỡ cả người ra. Này nhé, cụ tuổi Dần sinh quan tham tuổi Tuất, thì chữ phải là cha hổ, sinh ra con, chó là gì...



Cụ Nguyễn Du thánh thật

BỒ GÀN đứng trước cửa nhà, xem Hanoi tập phòng không, bảo Lý Toét:
— Bác lý xem. Cụ Nguyễn Du nhà chúng mình thánh thật, có tài lên tri đấy. Bác xem có phải bậy gì là:
« Phòng không lạng rặt như tờ.
« Oáo xe ngựa chỉ hơi lơ mờ xanh. »?

Của N. Đình

Vệ sinh

Thầy giáo giảng về cách trí — Người ta phải nhai đồ ăn thực kỹ thì mới tiêu...
HỌC TRÒ. — Bầm, nhà con hơn chục người, nếu không ăn nhanh thì hết nữa, còn gì.

Của L. Phùng.

Lý cứng

QUAN TÒA. — Các anh có biết, các anh phạm luật gì không?

L. T., X X — Khóang! Thật quả chúng tôi không biết ạ.

Q.T. — Thế các anh không biết mới có lệnh cấm: « Đi hát không được ngủ lại » ư?

L.T. X.X. — Có. Biết lắm chứ! Nhưng chúng tôi có đi hát đâu, chúng tôi chỉ ngủ trọ thôi mà!

Bóng đèn

LÈM. — Hôm qua lao bị bóng đèn sượng quá!

LÁU. — Bóng đèn thì lác hơi nghẹn cổ, cũng như thằng chết còn sượng nổi gì!

LÈM. — Ôi! Bóng có đèn cơ mà! Đem qua, tao ngồi xem Mít nó lên đồng cơ; vô ý nó vướng váy ngã đè lên tao.

Khóc nốt

MỆ. — Thế thì tao cũng chịu máy

Của N. X. Nhưng, Vinh

Lý Toét viết thơ

« Bu mày đau nặng, tao đã nhờ bác Xã bên nhà viết cho mày mấy lá thơ, không biết mày có bắt được không, nếu lá thơ này mà mày cũng không bắt được nữa, thì mày trả lời nhành lên cho tao biết ».

Của P. Quyền.

Chó cúng

Ngày mai ông lái Ba ra khơi. Tối nay ông giết lợn đặt cỗ bàn trong ghe để cúng. Cỗ bàn yên hỷ, ông thả một con chó vào trong ghe, ông đánh kêu ăng om xôm. Có người thấy lạ hỏi vì sao. Ông trả lời: « Đàng lẽ thì phải rước phòps sư đến cúng, nhưng bữa trước phòps sư bị con chó này dỗi, vậy hân quý sự con chó này lắm nên tôi để nó cúng thế cũng được.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

Vân, Hanoi. — Con gái lành nhỏ, nhà nền nếp, mồ côi, chỉ còn mấy bà cô, yêu một người, yêu rất kín đáo, không dám cho ai biết, sợ bị cô bắt ép lấy một người mình không yêu. Lần thế nào lấy được người yêu mà không làm phật ý các bà cô.

— Nếu chưa giới thiệu, thì sao đoán được rằng các bà cô sẽ không bằng lòng người cô yêu? Dù có thế chẳng nữa, cũng không có cách nào tránh phật ý các bà cô nếu các bà đó ghét người cô yêu. Nhưng mà, cái đó tưởng không quan hệ lắm, vì cô yêu là đủ. Nếu không có cô gì chính đáng mà các bà đó vẫn ghét thì phải chịu vậy.

Có Ngọc, Hanoi. — Tại sao không có trường dạy người ta làm báo hạp viết văn. Một người rất yêu và có khiếu về quốc văn, tập hay học bằng cách nào đi có thể « viết » được và diễn đạt được dễ dàng những tư tưởng của mình.

— Ở bên Pháp có trường dạy làm báo, cả trường dạy viết văn nữa. Nhưng theo học trường không chưa đủ. Nghề làm báo cần nhiều kinh nghiệm, và nhiều riêng, viết văn cần có tài năng. Muốn tập viết văn cần phải viết nhiều, xem văn người khác hay ngoại quốc để hiểu rộng thêm. Nhưng trước hết phải có điều gì muốn nói đã.

Nguyễn-van-Thầy, Hanoi. — Các thứ chuối, chuối tiêu, chuối tây, chuối ngự v... thứ nào tốt nhất. Tại sao.

— Các thứ chuối đều tốt, vì là quả chừa và tươi. Theo sự kinh nghiệm thì chuối ngự và chuối tiêu tốt hơn, vì trước hết, ngon hơn, và nhiều đường. Nhưng bên ta chưa có ai phân biệt để biết rõ một cách chắc chắn.

Ung-vân-Tấn, Hải-phong. — Có thứ collige nào dùng tra được hàng ngày không hại mắt — cốt cho tinh sáng. Nhất là cho học con mắt hơi đau mờ mà thường luôn luôn có rỉ mắt làm khó chịu. Làm sao cho hết rỉ mắt Bain optraex có tốt không. Có thể chữa của thị được không. Nếu cần thận mà cứ luôn luôn đeo kính thì bệnh càng nặng, không nắng đeo có tốt hơn không.

— Thuốc đau mắt có nhiều thứ, dùng

vài lần sẽ biết thứ nào hợp với mình hơn. Nếu không đau mắt nặng thì nên giũ thứ thuốc nhẹ như Aryrol, Protargol, Sol. Oxyde de zinc (thuốc Nhật), v. v. Giũ mắt sạch sẽ, ngủ đều tôi không có gì. Dùng Bain optraex cũng tốt. Cận thị cần phải đeo kính — không đeo kính mà cứ cố nhìn thì bệnh càng nặng thêm. Đeo kính không có hại.

Câu hỏi sau: Trúng tuyển ít tùy năm và tùy hội đồng chấm thi — không phải như lời ông nói. Còn sự bó buộc kia vẫn là phiền phức và chột chệ, nhưng làm thế nào. Người ta sợ đỡ nhiều mà chỗ làm không có, vì người mình thì chỉ cốt để đi làm thôi.

L. Đ, Thăng-Long. — Khi bước chân khỏi gia đình, mình bị cuộc đời sống rầy rà. Vậy có nên trở về không.

— Đã không muốn thì thôi, nhất là nếu vì cơ bị cuộc đời rầy rà mà trở về thì cũng hơi tổn đến lòng tự ái. Nhưng nếu vì những cơ khác, tùy trường hợp, có về cũng không sao. Tóm lại, nên xử sự theo lẽ phải và lương tâm của mình.

L. Đ, Thăng-Long. — Tôi, 19 tuổi, muốn

bỏ gia đình ra đi vì không hiểu nhau, dù biết trước rằng sẽ phải khổ sở. Vậy có nên không? Và cần phải có những điều kiện gì để sinh sống?

— Bỏ gia đình, tuy vậy, cũng là một chuyện quan hệ, không bưng cho đời mình, mà còn vì sự buồn rầu của những người thương yêu mình nữa. Trừ khi bất đắc dĩ, hay phải bắt buộc những điều quá đáng, hãy nên nghĩ đến sự ấy. Muốn sống được cần phải có công việc làm, hay có một nghề trong tay. Nhưng một người chịu khó và quả quyết thế nào cũng tìm cách sống được.

T. Đ. — Mình gửi một người con gái, khi viết thư cho người ta mình mới biết người ta đã có người yêu rồi. Như thế mình có thể gọi « tình đầu » đã mất được không?

Một năm qua. Hai người bỏ nhau. Nay mình có nên viết thư cho người ta nữa không? Hay là đi tìm tình yêu khác?

— Gọi là « tình đầu » đã mất cũng được, nhưng biết thế để làm gì? Nếu mình còn yêu người ấy thì cứ viết thư mà tỏ tình yêu, mà nếu không thấy còn yêu nữa thì thôi.

T. Đ. — Tôi muốn viết thư tỏ tình yêu với một người con gái nhưng sợ bị cự tuyệt. Tình tôi rất rất. Nên làm thế nào.

— It ra trước khi ông biên thư, cũng phải đoán biết người ta có cảm tình với

ông đã chưa? Với lại nếu bị cự tuyệt cũng chẳng sao, đó là mình tưởng nhầm mà thôi. Ông không nên rút rút quá, và nên nghĩ rằng chẳng có gì ngay hiểm cả.

Ái Phương, Hanoi. — Hai lần yêu là hai lần tôi bị thất vọng. Tôi sợ yêu, và tôi muốn không bao giờ yêu ai nữa. Có cách nào không?

— Sợ công kích ái tình hiểm hiểm, có lẽ không có nữa, vì người ta ai cũng muốn yêu cả. Ông đã sợ yêu và không muốn yêu ai nữa thì cứ việc quả quyết mà theo thế, cho đến... khi nào lại thấy muốn yêu thì thôi. Cũng không hại gì.

Ái Phương, Hanoi. — Anh A yêu cô B và đã tỏ tình với cô ta. Cô B cũng mến anh A lắm — anh A là một người rất tốt, hòa nhã và thông minh — nhưng còn do dự không dám nhận lời, vì một điều: cô B cao hơn anh A vài phân lẩy. Cô B đã nói thật với anh A, cô B có nên yêu anh A không, mặc dầu có sự chênh lệch về cao thấp ấy? Anh A có nên yêu cô B nữa không? Nếu hai người yêu nhau lúc này, sợ rằng về sau sẽ phát hối hận chăng?

— Câu hỏi của ông toàn những A với B, y như một bài tính alzèbre. Cao hơn thì trông thấy đấy, cần chi mà phải nói thật với nói dối. Và hai người đã yêu nhau thì cao thấp vài phân có quan gì mà phải hỏi. Tóm lại, A yêu B, B yêu A. A thấp hơn B, B cao hơn A. AA, BB = (A + B)² = A² + B² + 2A B (2 bé con). C. Q. F. D.

Trí Hân. — Một người có bệnh tim có thể chữa khỏi hẳn được không? Có thể tập thể thao Thủy-diền được không? Có thể chơi một môn vận động (sport) nào khác không (như bơi lội, bơi thuyền...). Có cần kiêng hẳn sự đi lại với đàn bà? Nghỉ mát ở đâu hợp hơn cả?

— Bệnh đau tim có nhiều thể, phải đến thầy thuốc xem xét kỹ. Nhưng thường thường đau tim thì phải tĩnh dưỡng, không vận động mạnh, không kiêng sự đi lại, kiêng rượu thuốc lá, v. v. Phải đến hỏi thầy thuốc người ta xem bệnh mới biết rõ được.

ĐÃ CÓ BÁN Ở KHẮP HIỆU SÁCH ĐÔNG-DƯƠNG
Năng Hanh Vàng
TIỂU THUYẾT của VŨ TRỌNG-CAN
Tác giả Tiểu thuyết « NGOẠI TÌNH »
Sách đã được chính phủ duyệt
Chuyện một công nương Huế 17 tuổi, một ông Ngự Hanoi già 60 và một cậu con trai trẻ tuổi — một tình yêu u ám không bao giờ được nói ra — một tâm lòng chết trong một tấm lòng.
Sách dày non 200 trang, giá 0p.40
ÉDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi
Bác-kỳ, Ai-lao, Cao-mên: Xin giao thiệp thẳng với M. TÔ VĂN ĐỨC, LIBRAIRIE CENTRALE
Các nhà Tổng đại-lý phát hành:
Toàn xứ Trung-kỳ: M. LÊ THÀNH TUÂN 119, Rue Gia-Long, Huế
Toàn xứ Nam-kỳ: MINH PHƯƠNG, 15 A, Cité Văn Tân, Hanoi
(Có thể trả bằng tem, ở xa ai muốn mua xin gửi kèm 0p.21 cước bưu-dịch.)

# Trung, Bắc kỳ

(Tiếp theo)

của HOÀNG-ĐẠO

**N**ĂM 1886 là năm chính phủ Pháp bắt đầu tổ chức Trung kỳ và Bắc kỳ tuy độ ấy trong nước chưa bình định xong. Ông Paul Bert được cử sang làm khâm sứ cả hai kỳ và thế chân cho các quan võ từ trước vẫn thay mặt nước Pháp hành động.

Theo đạo chỉ dụ 27-1-1886, vị khâm sứ ấy đặt dưới quyền vị tổng trưởng bộ Ngoại giao, có quyền điều khiển quân nhưng ở Trung, Bắc kỳ, tổ chức các công sở, thay mặt nước Pháp giao thiệp với chính phủ Nam triều và thay mặt Nam triều giao thiệp với các nước ngoài. Nghĩa là vị đó có quyền thi hành hợp ước bảo hộ. Giúp việc vị khâm sứ có hội đồng bảo hộ và hai vị thống sứ, một vị coi riêng về Trung kỳ và một vị về Bắc kỳ; dưới quyền các vị ấy, có những vị công sứ ở các tỉnh.

Những hòa ước năm 1883 và năm 1884 đều theo một nguyên tắc, là sự chia lìa Bắc kỳ và Trung kỳ. Trong Trung, quan lại Annam được tự do cai trị dân về nguyên tắc, không phụ thuộc các vị công sứ Pháp; ở ngoài Bắc, quan lại Annam bị các vị công sứ kiểm sát.

Ông Paul Bert, vị toàn quyền thứ nhất của Đông dương, nghĩ rằng Bắc kỳ nên để ảnh hưởng của Pháp lan rộng và mạnh ra hơn. Cho nên, ngày 3-6-1886, có một đạo dụ của Hoàng đế Annam cho vị Kinh lược Bắc kỳ được quyền tùy nghi muốn hành động thế nào tùy ý. Vị kinh lược Bắc kỳ vì vậy quyền thế rất lớn nhưng phải chịu ảnh hưởng của chính phủ Pháp. Cùng trong một lúc, để được trực tiếp với dân Annam, ông Paul Bert đặt ở mỗi tỉnh ngoài Bắc một hội đồng tư vấn, trong đó có những hội viên do chánh phó tổng trong tỉnh bầu lên.

Nhưng ông Paul Bert theo đuổi công việc ấy đến nửa chừng thì mất.

Và năm sau, Đông Pháp thành ra một thuộc địa đặt dưới quyền một vị toàn quyền. Hai năm nữa, chức khâm sứ chung cho Trung Bắc-kỳ bãi bỏ; vị khâm sứ thay mặt nước

Pháp để thi hành hòa ước 1884 chỉ còn là vị thủ hiến của Trung-kỳ.

Ngoài Bắc, thì từ đó có một vị thống sứ có quyền kiểm sát các quan lại người Pháp, người Nam trong xứ. Hơn nữa, ngày 26-7-1897, chức Kinh lược Bắc-kỳ bãi bỏ, và bao nhiêu quyền hạn của vị Kinh lược, một đạo dụ nhà vua đem chuyển sang tay vị Thống sứ Bắc-kỳ hết. Thành ra, từ đấy, vị Thống sứ Bắc kỳ vừa là người đại diện cho chính phủ Pháp, vừa là người đại diện cho chính phủ Nam-triều. Mà quan lại Bắc-kỳ từ đấy đều phụ thuộc vào phủ Thống sứ, ở dưới quyền vị Thống sứ.

Chức vụ của vị Thống sứ là đứng đầu việc cai trị trong xứ, giữ việc trị an, bổ dụng, thưởng phạt và cách bãi các quan lại, quyết định những việc sưu thuế, chi tiêu chung. Giúp đỡ vị ấy, có những hội đồng chuyên môn như hội đồng vệ sinh, học chính, công chính, hội đồng bảo hộ, hội đồng tư vấn, phòng Canh nông và phòng Thương mại.

Đó là không kể viện dân biểu. Viện dân biểu Bắc kỳ có từ năm 1913 và lấy tên là Hội đồng tư vấn, rồi đến năm 1926, đổi tên là Viện nhân dân đại biểu. Viện ấy không có quyền quyết nghị như Hội đồng Quản hạt trong Nam mà chỉ có quyền tư vấn. Vị Thống sứ Bắc kỳ bắt buộc phải hỏi ý kiến của viện ấy trong hai khoản:

- 1) phần thu của sổ công nho Bắc kỳ.
- 2) những khoản dự chi về phương diện xã hội và kinh tế.

Nhưng nếu chính phủ phải hỏi ý kiến viện về hai khoản ấy, chính phủ không cần phải theo ý kiến của viện.

Ngoài ra, viện dân biểu Bắc kỳ còn có quyền thỉnh cầu, trừ ra việc thỉnh cầu có tính cách chính trị. Những đơn thỉnh cầu, sẽ đệ lên phủ Thống sứ xét, còn bỏ đi hay chấp là quyền của vị Thống sứ. Viện dân biểu một phần tư nhân viên do chính phủ cử ra, còn thì do một số ít người có chức vị bầu lên. Vậy, hai cái đặc điểm của viện dân biểu Bắc kỳ, là viện ấy chỉ là một hội đồng tư vấn và không phải là viện của sự phổ thông đầu phiếu.

Trong Trung, viện Khâm sứ, cũng như vị Thống sứ ngoài Bắc, cầm đầu việc cai trị trong xứ, nhưng mà chỉ là việc cai trị đối với

các dân Pháp và người ngoại quốc hay người xứ bảo hộ khác đến. Việc nội trị, về nguyên tắc, là việc của Nam triều.

Nam triều vẫn giữ lại cách tổ chức ngày trước, nghĩa là chia ra làm từng bộ: bộ lại, bộ hộ, bộ lễ, bộ hình, bộ công. Bộ Binh, bị bãi, bộ Công lấy thêm tên bộ Mỹ thuật, và đặt thêm hai bộ mới: bộ Giáo dục và bộ Xã dân Kinh tế. Các vị thượng thư đứng đầu các bộ ấy hợp lại thành viện cơ-mật, tức Hoàng đế hoặc vị Khâm sứ ngồi chủ tọa, và ở mỗi bộ, lại có một vị cố vấn chuyên môn người Pháp chỉ bảo.

Ngày 6-11-1925, hội vua Bảo Đại còn nhỏ, các vị đại thần Nam triều có ký một hợp đồng với chính phủ Pháp. Theo hợp đồng ấy, vị Khâm sứ có quyền hạn rất lớn, làm việc gì cũng vậy, chỉ phải bắt buộc hỏi ý kiến viện cơ-mật mà chính viên ấy chủ tọa, nhưng không cần phải theo ý kiến của viện. Viện khâm sứ còn được quyền thay mặt nhà vua đề mưu mọi việc cả cách xét ra cần có. Việc cải cách nào viện ấy xét ra cần phải hỏi ý kiến của viện dân biểu, thì đem ra trước viện bàn, và lúc đó viện khâm sứ phải theo ý kiến của viện. Bao nhiêu quan lại Annam đều do chính phủ Pháp bổ dụng, duy các vị thượng thư muốn cách chức thì cần phải có Đức vua đồng ý mới được. Những việc chi tiêu về quan lại Annam đều cho vào sổ công nho của Bắc kỳ; thành ra bộ Hộ chỉ còn có việc trông nom về số tiền chi cho Hoàng gia mà thôi. Đức vua chỉ còn lại quyền hạn về việc tế tự và về việc ban bố phẩm hàm.

Hợp đồng ấy bãi năm 1932, lúc đức Bảo Đại về nước. Cho nên, hiện giờ, việc nội trị lại giao trả Nam Triều. Việc nội trị, nghĩa là việc cai trị dân người Nam; lúc nào có người Pháp dính líu tới, thì việc cai trị lại chuyển vào tay chính phủ Pháp. Vì vậy bao nhiêu công sở đều thuộc phủ Khâm sứ hết. Trong sổ công nho độ 8 triệu bạc, thì chỉ trích ra số tiền 30 vạn đồng giao cho viện Thượng thư bộ hộ để chi tiêu về việc trả lương quan lại và hoàng gia. Chế độ đó có là do một đạo dụ năm 1898 cho chính phủ Pháp quyền thu thuế, rồi khi thu xong, sẽ giao trả lại Nam Triều những số tiền cần chi cho Hoàng gia và quan lại Annam.

Vị Khâm sứ Trung kỳ cũng có những hội đồng chuyên môn giúp việc như phòng Thương mại, phòng Canh nông và viện Dân biểu. Viện dân biểu trong Trung cũng như viện dân biểu ngoài Bắc, chỉ là một hội đồng tư vấn, và hội viên cũng chỉ do một số ít người bầu lên. Duy trong viện ấy, không có những người chính phủ cử ra như ở ngoài Bắc.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Rượu Cốt Nhãn

# MARTELL

à thứ rượu đã nổi tiếng  
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C<sup>ie</sup> L<sup>td</sup> 21, B<sup>d</sup> Henri-Rivière HANOI

# Giải Thưởng Văn Chương TỰ LỰC VĂN ĐOÀN 1939—200\$

- a) Giải thưởng T. L. V. Đ. 1939 đề khuyến khích và nâng đỡ những văn tài mới, cho những văn tài ấy xuất lộ được dễ dàng và nảy nở thêm lên. Chỉ những bản thảo chưa hề in mới được dự thi.
- b) Giải thưởng 1939 tặng cho tác phẩm hay nhất trong những tác phẩm gửi đến dự thi, bất cứ về loại văn nào: tiểu thuyết, thơ, kịch, phóng sự, luận-thuyết, v. v. . .
- c) Riêng về năm 1939, giải thưởng T. L. V. Đ. đặc biệt là 200\$ ; vì năm 1938 không ai được giải thưởng, nên số tiền 100\$ để lại và thêm vào giải thưởng văn này. Giải thưởng T. L. V. Đ. nguyên chỉ có một thời, tặng một tác phẩm. Nhưng tùy theo trường hợp, số tiền đó có thể chia ra được.

## ĐIỀU LỆ

- a) Hạn nộp bản thảo đến 31 Décembre 1939 là hết (hạn cuối cùng). Kết quả sẽ tuyên bố ở NGÀY VAY, ba tháng sau.
- b) Tác giả giữ toàn quyền về tác phẩm được giải của mình.
- c) Những quyền không được giải mà chưa xuất bản, đều lại được dự thi, nếu có sửa chữa lại.
- T. L. V. Đ. mời tất cả các bạn viết văn: những bạn chưa từng dự thi, những bạn đã dự thi nhưng chưa được giải, những bạn đã được thưởng về một loại văn và còn luyến tập về một loại văn khác, chúng tôi đều mời gửi tác phẩm về dự.
- Lời dặn: Nếu là tiểu thuyết hay phóng sự, ít nhất phải 200 trang giấy học trò, viết một mặt; thơ ít nhất 20 bài.
- Những sách dự thi gửi về: Ông Thạch-Lam, 80 Đường Quang Thành. — Hanoi

## Cùng các bạn gửi tác phẩm dự thi giải thưởng văn chương của Tự Lực Văn Đoàn

Các bạn có tác phẩm gửi đến dự thi giải thưởng văn chương của T. L. V. Đ. 1939, xin nhớ đề: dự tài giải thưởng T. L. V. Đ. 1939, cho được rõ rệt. Có nhiều bạn biên nhảm: dự cuộc thi Ngày Nay, hay Đời Nay (nhà xuất bản). Tuy vậy chúng tôi cũng nhận tác phẩm của các bạn này. T.L.V.Đ.

### BÃ CỐ BẢN

## Khi chiếc yếm rơi xuống

TIỂU THUYẾT của TRƯƠNG-TỬU

Sách đã được chỉnh sửa đẹp ý.

Sách in đẹp — Bìa có vẽ — 1a litro 7 mầu — Giá 0,20 một cuốn (có thể gửi trả bằng tem, cước phí thêm 0,21 một cuốn)

MINH - PHƯƠNG xuất bản

Các nhà Tổng đại-lý phát hành:

Thành phố Hà Nội: M. TÔ-VĂN-ĐỨC, LIBRAIRIE CENTRALE 110, Rue du Pont et 803, Hanoi

Thành phố Trung-kỳ: M. LÊ-THÀNH-TUẤN, 119 Rue Gia-Long, Huế Nam-kỳ, Ai-lao, Cao-mên: Xin giao tiếp thẳng với nhà

Xuất bản MINH PHƯƠNG, 15 A, Cité Vát Già, Hanoi

Sách này không gửi bán ở các đại-lý chậm trả tiền. Ở xa ai muốn mua xin gửi thêm 0,21 cước bưu phẩm. Ai muốn đổi thêm điều gì nhớ gửi 0,21 tem đi trả lại

# TIN VĂN... VĂN của LÊTA



ỚT nhà văn tạ thế.

Người ta thương tiếc. Và tỏ sự thương tiếc ấy, theo nhiều kiểu khác nhau.

Người ta khóc to, nếu là người nhà; người ta ngậm ngùi, người ta thờ dài, nếu là chỗ bạn bè; người ta tiễn đưa người chết đến « chỗ ở cuối cùng », vãn... vãn.

Nhưng còn một kiểu tỏ tình chung chạ hơn, trang trọng hơn, lại vãn về hơn.

Người ta nói to những ý thương tiếc kia lên. Những ý đó xếp đặt thành những câu văn tron tru — đôi khi thành văn vần — và chép lại trên những trang giấy.

Đó là những bài ai điếu, mà khi ha huyết người ta đem đọc cho người chết nghe.

Vậy, trước khi nằm yên trong cái giắc nghi vĩnh viễn, người chết được nghe bạn hữu nói với mình những lời từ biệt sau cùng.

Người bạn hữu đứng trên kia, giữ một vẻ mặt rầu rầu. Người ấy nuốt nước bọt để dọn giọng.

Sự cảm động khế rạn rãy ở hai bàn tay cầm tập giấy.

Đôi, trước ánh hưởng hồn của người đáng tiếc và trước sự yên lặng tôn kính của những người sống vây quanh đó, những lời cảm động bắt đầu lên tiếng:

« Thưa các ngài... »

Trong sáng, người chết kinh ngạc. Và nghĩ thầm:

Thưa các ngài?

Ồ thế ra, hừ thế ra... họ nói với các ngài ấy cơ!

Thế ra... họ họp nhau ở đây để đọc diếu thuyết!

Nhưng người chết nếu là người có lễ độ, (và nếu không cần thận như cái anh chàng Lêta này) sẽ không nghĩ gì cả, sẽ bình tĩnh làm một thích giả yên lặng và chăm chú nghe bài diếu thuyết cho đến cùng.

Và sẽ được vui lòng.

Vì dẫu sao, bài diếu thuyết kia cũng không phải chỉ là bài luận về vấn đề tiến hóa của thế giới.

Người chết sẽ nghe được những câu đại khái thế này:

« Thưa các ngài »

« Tôi đang viết dở cuốn tiểu thuyết mà công chúng đợi từ lâu, cuốn tiểu thuyết thậm tình tả cuộc đời cảm động của một đôi uyên ương vì sự hà khắc của chế độ gia đình mà không được xum họp, bỗng được tin đơn đản Mộ quân mời từ trần... »

« Tôi sống sót mà than rằng... »

« Tôi nhớ lại những lúc cùng Mộ quân chộn rộn trở... và những ý kiến của tôi thường được Mộ quân thừa phác tới và bảo tôi rằng... »

« Trong một bài bản về sự sinh tử tôi đã nói... v. v. »

« Trong một bài khác, tôi lại đã nói... v. v. »

Và sau cùng kết luận.

« Thưa các ngài »

« Tôi đã thoát lại cuộc đời của Mộ quân, và trong lúc kể ở người đi

đau đớn này, tôi xin cúi đầu trước linh cửu v. v. »

Ngót nửa giờ, ở bài ai điếu người ta đếm được có vài trăm cái « tôi » phương phi và một chút hành vi tính tình của người chết.

Đôi khi cao hứng, để giải tỏa vào một vài câu thơ, và nếu cần, dẫn giải về những cái đẹp của chúng nó.

Một lần, trong một trường hợp cảm động và văn hoa như thế, một ông bạn ưa trao phúng nói lên một ý nghĩ:

— Thực là đủ cả: chỉ thiếu có tiếng vỗ tay.

Vì trên kia, nhà diếu giả vừa cúi đầu chào mọi người và lui xuống để nhận những cái bắt tay khen ngợi.

Ngày xưa, và ở bên Pháp, nhà thi hào Victor Hugo đã tỏ ra cái ý sợ những bài ai điếu một cách quá rõ ràng.

Trong di chúc của ông, Hugo không muốn người ta đọc diếu văn sau khi chết.

Nhiều người cho là lập dị là dở hơi. Nhất là một số bạn đồng nghiệp của nhà thi sĩ.

Hugo làm mất của họ một dịp than khóc bằng văn chương.

Một nhà văn tôi quen cũng có một thứ dở hơi kèn Hugo, có lần bảo tôi:

— Sau này, tôi sẽ có ngày chết: đó là việc cố nhiên. Nếu người ta cần phải tỏ ý tiếc thương tôi, thì... cứ viết ra giấy, đốt đi, đừng đọc một câu nào: như thế bức thư gửi cho tôi chỉ có tôi với người gửi được biết.

Một người bạn khác bàn: — Không thì cứ viết trước, rồi đọc ngay từ bây giờ cho mình nghe. Như thế chắc chán hơn cả.

Đó là một cách nghe văn tế sống. Ý kiến cũng không đến nỗi quá ương gàn.

Chứ không ư? Ngạn ngữ chẳng đã có câu gần gần như thế này sao: « Một bài tế sống bằng đồng bài tế chết. »

Một chuyện thóc mách.

Vũ trọng Phụng, tác giả thiên phóng sự giá trị Kỹ Nghệ Lãng Táp vừa tạ thế sau một hồi can đảm chịu bệnh.

Một bài diếu văn đã đọc. Đó là lệ thường.

Nhưng Vũ quân, ngay trước lúc từ trần, đã được nghe lời phúng viếng. Đó là một đôi câu đối mà một nhà văn hải hước, ông Đồ Phồn, đã làm và đọc cho tác giả Cạm bẫy Người nghe.

Câu đối đây:

« Cạm bẫy người » tạo hóa khéo cạm chí, qua « giống tổ » tưởng thêm « số đố. »

« Số đố đặc » văn chương vừa trảng thế, bỗng « đứt tình » « không một tiếng vang. »

Ông đồ khóc ban bằng tên những tác phẩm của Vũ Quân

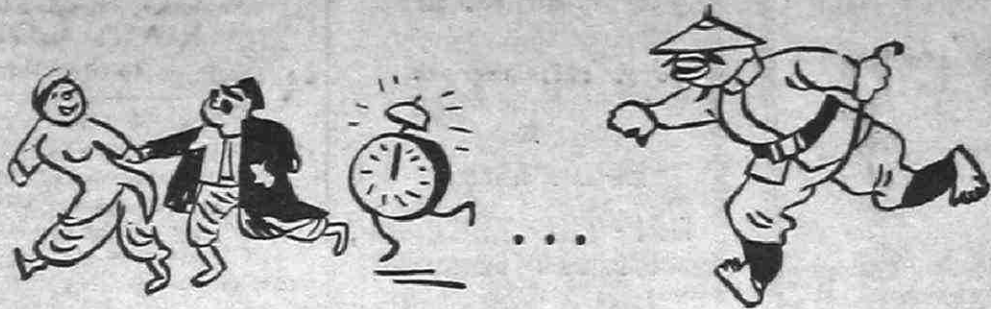
Chúng ta nghe và bảo nhau:

— Này cái anh chàng kỹ « khóc khéo » đấy nhỉ.

LÊ-TA



# 12 giờ'...



Theo thể lệ mới, cô đầu không được tiếp khách quá 12 giờ đêm.

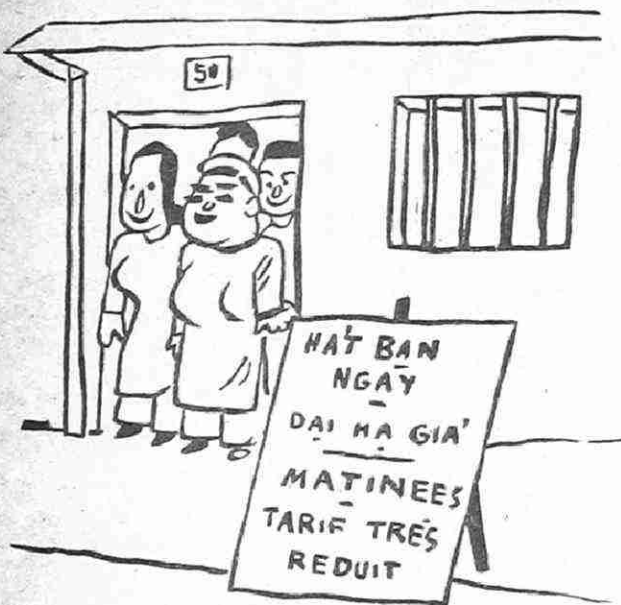
(Tin các báo)



— Mời các quan[?] vào chơi! Mười phút nữa mới đóng cửa. Còn rộng rãi thì giờ chán!



— Anh ơi! Anh đừng y  
nhé! Quá giờ thì khổ!



— Anh sù-vơ-nia cho em cái đồng hồ anh nhé!  
Biết giờ giấc, chúng mình chẳng phải hấp tấp khổ sở!



— Anh!thề [sẽ]yêu em đến phút cuối cùng. ☹



— Tôi có ngờ đâu cụ đeo cái đồng hồ báo thức dưới áo ngay giữa ngực! Thành ra ... cái đồng hồ bị vỡ tan mặt kính! Thế là cháu hát hôm ấy lại phải chi thêm cả tiền đền mặt kính đồng hồ!



— Mời các quan ra mau mau cho! Hết giờ rồi!

# Làm tiên

(Tiếp theo trang 13)

— Có đau « ông »? (Có đau không?)

Câu hỏi này tôi nghe đã nhiều rồi, những khi, trong ngày xưa, Tân vô về, âu yếm tôi như một người chị.

Tìm tôi như nở mạnh ra, cô tôi như mắc nghẹn Thương cảm tràn lên và làm cho hoa cả mặt.

Tôi nghẹn ngào bảo Tân:

— Cả nhà cả cửa chỉ còn có ba đồng. Xin giúp cả chị...

Tân lưỡng lự, rồi, điệu bộ hẳn bảo là hẳn muốn vôi nữa. Nhưng tôi đã đứng đắn lại được rồi. Cái vẻ lãnh đạm của tôi làm cho hẳn tíu ngịu. Không bao giờ Tân hiền được, hình như thế.

Tân cầm ba đồng, cho vào túi rồi, thờ ơ, đứng dậy đi tìm một cái gì, chắc là... chậu nước.

Trước mặt tôi, chỉ là một gai « thỏ lặn », làm việc hằng đêm một cách không vui vẻ gì. Một xác thịt rữa nát, không còn lấy một tí gì là « đàn bà » nữa.

Tôi gọi rất Tân lại, xoa tay, rồi đứng lên đi thẳng xuống thang.

Tân hết hoảng nảm áo tôi kéo lại, tự trong cổ hẳn reo lên những tiếng « hí hí » dứt quãng.

Lại những tiếng mà ngày xưa! Lại cái... « hờn » của dĩ vãng. Tôi không thể chịu được nữa.

Xuống đến nhà dưới. Người đàn bà béo đã ngồi chồm chồm trong màn, và tiễn tôi bằng một câu, như nói mẹ trong giấc ngủ:

— Cậu mơ chóng nhỉ... Về sớm thế!

Tân ơ ơ, trích-thượng, kéo dài chữ « chứ » ra:

— Có thể thì mới có thuốc, « chứ »!

Tôi còn cố nhào ra người ngồi đó: Bà Phan Ch g à quá mất rồi!

Ra đến cửa hàng, Tân như xoắn sít lấy tôi.

Tôi thành thực để tay lên vai hẳn, xoay người hẳn ra phía đèn và hỏi vào tận mặt:

— Nôi đùa chứ! Tân có nhận được tôi không?

Tân thần nhiên:

— Ai còn lạ gì! Anh là anh K., em chị S., em anh cả H., phải không? Cái anh chàng ngày bé hay trốn học và hay ăn bánh đa chấm nước mắm, chứ gì. Mãi đến nửa nhé!

Tôi đã hết sức nhẹ nhàng nưng mỡ cánh cửa. Tôi chỉ còn việc bước ra, bước ra khỏi cái chỗ đáng khinh này, vì ở đó, có người đã có thể quên hẳn được dĩ-vãng rồi.

Quên dĩ-vãng! Một con nòi thò thực thụ cũng không nở vậy.

(Còn nữa)

Trọng Lang

Quý bà, quý cô lịch sự chỉ nên dùng hoa, hạt, vòng, nhẫn ngọc thạch

Xin mời đến hiện:

**MAI-THI-TRƯỜNG**  
BRODERIES — DENTELLES  
21, Av. de la Cathédrale  
HANOI

Docteur

**Cao xuân Cẩm**  
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:  
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG  
Khám bệnh tại:  
153, Henri d'Orléans — Hanoi  
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá Op.35 một quyển

## Vi trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rụng gán, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc lam di lụy đến nỗi giồng. Chỉ có:

**ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG**

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Hạ cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

Mời các ngài tới nếm các món ăn Tứ-Xuyên

tại

**Cao lâu Tứ - Xuyên**

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON

Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

CON CHIM

## PHÒNG TÍCH



THUỐC HAY NỘI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG GIẤY KẼN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bần, khi đau lưng, đau rên trên vai. Người thường mỗi mét, buổi bả chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể hết.

Liều một hộp uống Op.25

Liều hai hộp uống Op.45.

VU-DINH-TAN An tổ kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Halphong Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Caupe) — Hanoi Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Halphong Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.  
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.  
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas  
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

**Cu Chung**  
100, Rue du Coton  
HANOI

hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

## Phụ nữ bạch yện

Trị các bệnh ho mới phát, ho không có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thal hay để rồi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm lợn cợt xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngổ, ớn lạnh, xét xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

## Bảo phê lịch được

Trị kinh nguyệt không đều, hay trời sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất răng, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp Bạch yện-hoàn thal kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đát. Máu có thal. Giá mỗi hộp 1p.00.

Bai Centre Remb. de:

VAN-HOÀ 3 Castelnau's, Hanoi  
VÔ-DINH-DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

Đại-Lý: Mai-Linh 68-69 Cầu Đất Halphong  
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Calmes Hanoi

## PHỤ CHUNG

Làm Dứt-tuyệt là cái đặc điểm của thuốc

Nhiều bạn phản nản thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bệnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CÓ TINH (CH THỌ) hoàn của PHỤC HƯNG Y QUẢN bảo chế không có như vậy. Sẽ được tin dụng nhiều, là nhờ ở chỗ: BỆNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bệnh nặng-tính, di-tinh, nặng trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật ngay. Bệnh hoạt tính, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn, bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CÓ TINH (CH THỌ) là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

**CÓ TINH CH THỌ**

(Bai Centre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc:

VAN-HOÀ 3 Castelnau, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ-DINH-DÂN 323 Marins — Cholon

Đại-Lý: Mai-Linh 68-69 Cầu Đất Halphong  
Nguyễn-văn-Đức, 11, Rue des Calmes — Hanoi

Thưa quý ông,  
Thưa quý bà

Khi sinh nở, các bà theo?  
Đoa-Kỳ Phục-Chối sủa vào khối  
Tổ chức, chấy mứa, dốt tạp?  
Cảm hàn, cảm thối sủa ngay khối liền!  
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60  
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-Lý:  
**PHÒNG TÍCH « CON CHIM »**  
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-lương Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bỏ tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao niềm vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

## Nhành - Mai

Tonkin - 11, Rue des Caisses - Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong: Mai-linh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông: Nguyễn-vân-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên: Đức-Thị-hà. Việt-trí: Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thai-Thành rue Việt-Lợi. Laokay: Quảng-đức-Xương 47 Cam-duong (Cổ-Đầu). Sơn-lý: Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tong: Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

### Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-vân-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-chơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây:  
Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thư hoặc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bình ỉy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân!

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyền vạn an.  
Sĩ-gô:  
Đoàn-đức-Ban

T. B. - Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p.40.

### Mách giúp

MÔI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý KHI NHỮNG SỰ KHÓI RỐI TRẢI!  
Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, lâm kinh, Ban, Trãi, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cò dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.

**BẮC-ÁI**

100 Bd Tổng-đốc-phương - CHOLON

Các binh lính Đông-dương nên chú ý đến quyển sách

### LE FRANÇAIS PAR SOI-MÊME

par NGUYỄN-HOÀI-DĨNH, Đốc-học Hải-dương

In lần thứ bảy, phát hành hai vạn cuốn

Quyển sách này soạn riêng cho người biết đọc Quốc-ngữ tự học tiếng Pháp một mình không phải thầy, dễ học, chóng nhớ. Người tiếng Pháp rất đáng.

Để giúp cho anh em nhà binh, lao động, học sinh và người nhiều tuổi tự học tiếng Pháp một mình. Sách này có 80 bài dịch tiếng Pháp ra Quốc-ngữ và Quốc-ngữ ra chữ Pháp. Học trong thời kỳ rất ngắn sẽ nói được tiếng Pháp thạo, giao thiệp công người Pháp dễ dàng, không như thứ sách bắt buộc làm rồi trí người học.

Bán khắp các hiệu sách - Giá 0p.80 - Ở xa thêm 0p.20 tiền cước  
ÉDITION NAM-KỲ, 17, Bd Francis Garnier, Hanoi - Tél. 882

Đã có: AU CHÂU ĐẠI CHIẾN, giá 0p04

MÃY ĐIỀU XIN LỖI  
và MỘT ĐIỀU TẠ LỖI

Xin nhớ đến 10 Novembre  
là đình hản

Cuộc kỷ niệm mùa thu tháng Tám năm 1936 của nhà thuốc Thượng-Đức năm nay đã khấn cho từ 10 Octobre đến nay nhiều ngài đến mua thuốc K-nh-Tiên Tuy-Tiên phải thất vọng vì không có thuốc bán. Lẽ do là vì thuốc K. T. T. nay càng ngày càng nhiều người biết tiếng, gặp lúc bán giá đặc biệt này thì có nhiều người mua quá, nên chề thuốc không đủ bán, bại là số báo-chế-viên của nhà thuốc Thượng-Đức xin về để ra dấu ngũ mặt mấy người, thành ra có chề gấp cũng không đủ người cho kịp được. Những ngài đến mua thuốc không có, chắc đã hiểu rõ cho nóng nổi ấy mà thứ lỗi cho. Muốn tạ lỗi các ngài, chúng tôi đã tuyển thêm được rất nhiều các báo-chế-viên lành nghề khác, nên hiện nay thuốc K.T.T.T. đã có rất nhiều mà xin gia bạn bán giá đặc biệt nay đến đúng ngày 10 Novembre. Xin các ngài chịu cố ngay, kéo lại lỡ một dịp này.

Kính-tên Tuy-Tiên tức Khang-Hy trang-dương kiện-thần-hoàn chuyên chữa các bệnh ở thận như giao hợp kém, đau lưng, mờ mắt, rụng tóc, liệt dương, di mộng lãn tinh, hiếm sinh dục..., là một thứ thuốc bổ thận rất hợp tạng cho những người ở Á-châu, danh tiếng từ đời Khang-Hy. Hộp nhỏ 2p.00 lấy 1p.00 nhỏ 1p.00 lấy 0.60. Mua ở các Đại-lý thì 2p.00 trả 1p.20, 1p.00 trả 0p.70. Nhận gửi bưu hoa giao ngân, tiền cước người mua phải chịu.

Nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC**

15, phố Nhà Chung (Mission) - Hanoi



Sữa

**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 58 HAIPHONG

Là

(tiếp  
- Có đ  
không?)  
Câu hỏi  
rồi, như  
Tân vô  
người chỉ  
Tìm tôi  
tôi như  
trên lên  
Tôi ngh  
- Cả n  
đồng. Xi  
Tân tu  
bản bảo  
Nhưng  
rồi. Cái  
cho h  
giờ Tân  
Tân  
rồi th  
một cái  
Trướ  
«thở  
một c  
xác th  
một ti  
Tôi  
đứng  
Tân  
lại, t  
nhữn  
Lại  
Lại  
Tôi

# Rentrée des classes

**Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants**

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages . . . 0\$12
- Boite de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.70
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . . 1.20
- Plumier laqué, couvercle chromos . . . 1.20
- Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . . 0\$88 & 0.48
- Compas plats nickelé reversible double usage . . . 1.18
- — — en pochette . . . 3\$25 — 2.20 & 1.65
- Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

## L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

# POUDRE TOKALON «Pétalia»

**SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaite-ment naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence «maquillée», la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de «retouche» si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Co 45 Bd Gambetta - HANOI

## Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê

Lấy tinh chất & cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thân mình, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khối đan lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh khí, có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào muốn con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn vào viên nhai chia với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

### Thuộc Hồng-Khê số 47

Thuộc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phấn, Hải-côn-thần, Yến-quing, Sâm Nhung và các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mau nguyên, dễ thụ thai. Lâm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lần đầu gặp máy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiện tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh man ruột. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

### Thuộc «Cai Hồng Khê»

Không chôn lấp chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân phát), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hết một đồng bạc thuốc phiện cai sống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải rút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nguyên nhân cai hết 1p.00, nghiên cũng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

### Thuộc phong tình Hồng Khê

Giúp thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai căn Sâm truyền này, ngày nay quý thấy ông nghiên, vì bộ sai đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mại; ai bị lậu không có mồi hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rút ngay (mỗi hộp giá 0p.60) tên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

**Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hầm (Route de Huế) - Hanoi**

Làm mạch cho đơn, bốc thuốc chân, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tân, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Tây y bên khắp cả nước Nam, bên sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Đành nào thuốc lý có đơn chỉ rõ cách dùng và chỉ rõ bệnh của, hết rồi ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sat tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sat ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Sông cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đến cho công nghệ, kỹ «Cần-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giển hiệu Phát 12 tay.